

TEAM EDU

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

TERM EDU
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

I. Mục lục :

- **CHƯƠNG 1: KHÁI QUÁT VỀ GIAO DIỆN.....**
 - 1.1 Làm quen với giao diện**
 - 1.2 Tổng cái về các mục, chức năng**
 - 1.3 Cách dùng các tính năng bổ xung**
 - “Tìm Kiếm”
 - “Cài đặt”
 - “Sos”
- **CHƯƠNG 2: HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG.....**
 - 2.1 Mô phỏng**
 - “Vật Lý”
 - “Hoá Học”
 - 2.2 Thư viện**
 - 2.3 Ôn luyện (Edu Mode)**
 - 2.3 Đề Thi (Edu Mode)**
- **CUỐI CHƯƠNG.**
Tổng kết sách và lời nói của Team Edu.

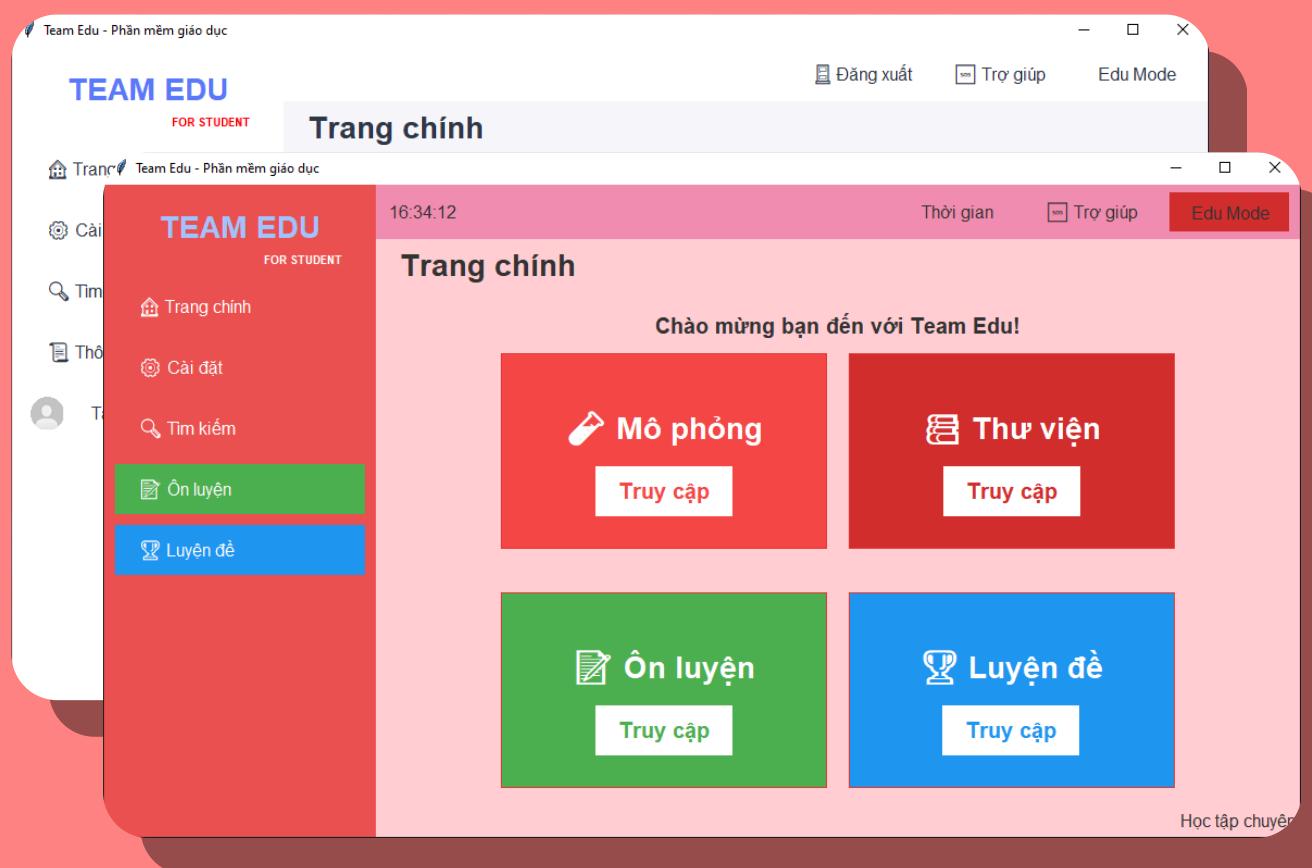
TERM EDU

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

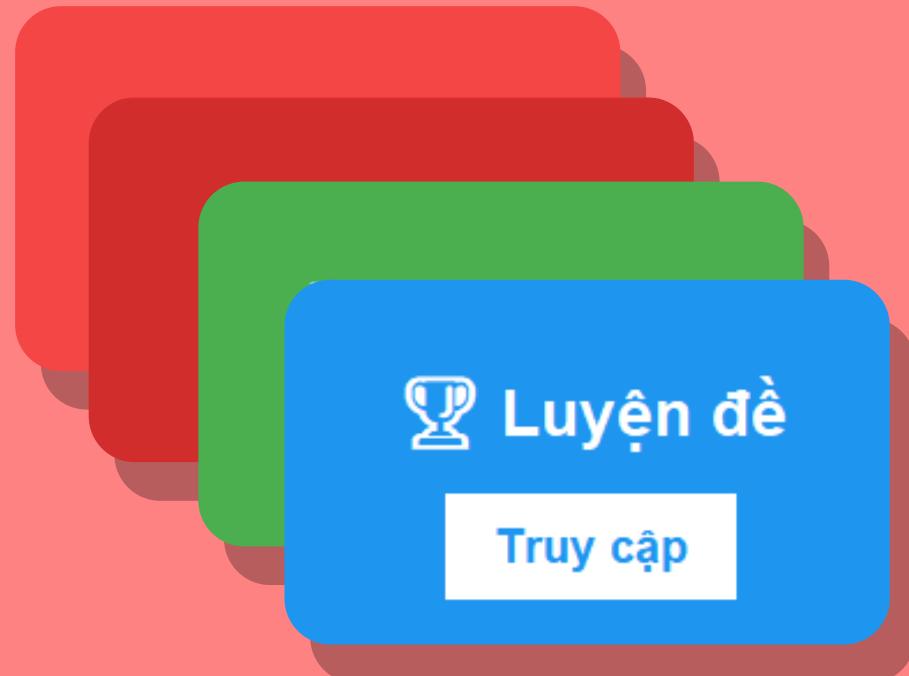
II. GIAO DIỆN

• TRANG CHỦ:

- Là nơi hiện thị 4 mục “Mô phỏng”, “Thư viện” “Ôn luyện”, “Luyện đề”.

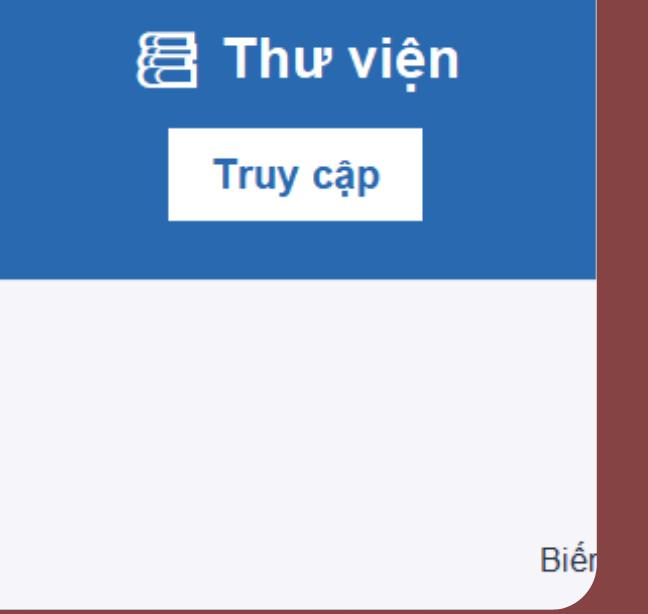
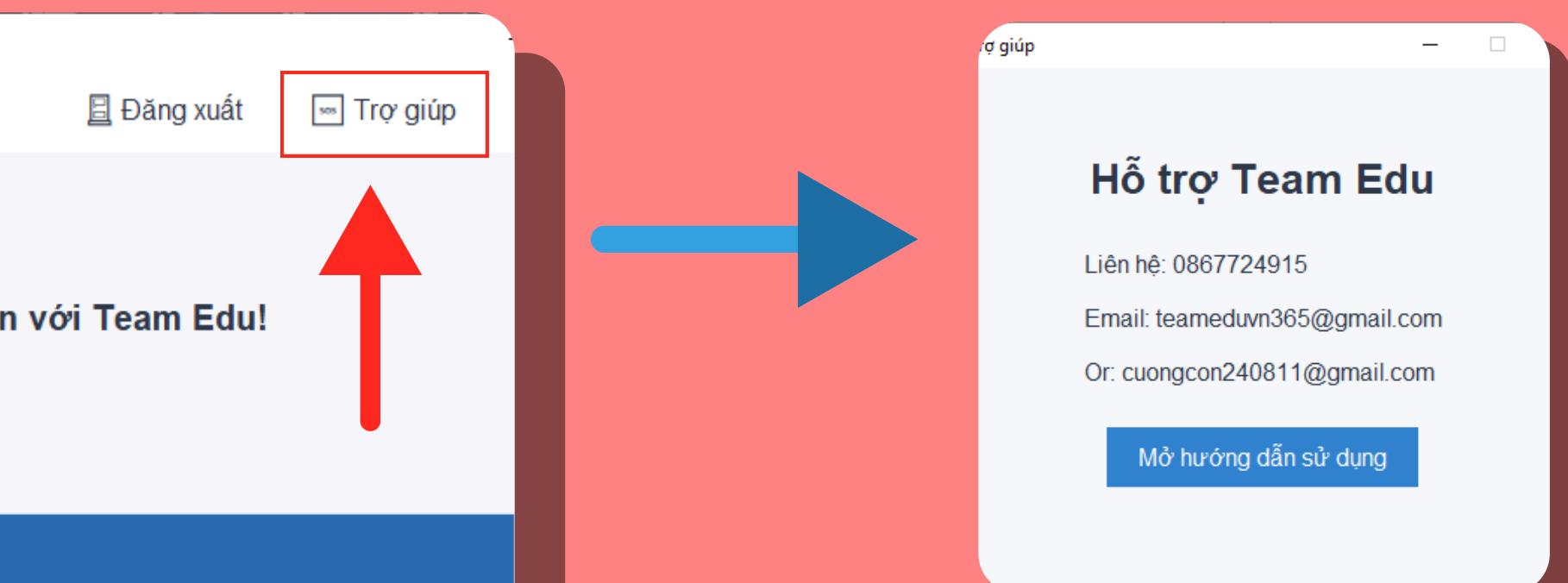


• Nút Chức Năng:



- Đây là các chức năng có trong ứng dụng, với các màu sắc khác nhau để có một cái nhìn riêng biệt với từng bộ phận.

• Nút Chợ Giúp:



- Một cái nút được đặt bên trên góc phải của ứng dụng với tính năng gọi sự giúp đỡ, hãy liên hệ số điện thoại hay email để nhận được sự trợ giúp nhanh nhất!

TERM EDU

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

II. GIAO DIỆN

Team Edu - Phần mềm giáo dục

TEAM EDU

FOR STUDENT

Trang chính

Cài đặt

Tìm kiếm

Thông tin

Tài khoản

Trang chính



• DỊCH VỤ:

- Đây là nơi sẽ có những tiện ích hỗ trợ các bạn trong công việc một cách hiệu quả nhất.

Bao gồm:

“Cài Đặt”

“Thông Tin”

“Tài Khoản”

• Cài Đặt:

- Đây là nơi mà người dùng (Các bạn) có thể thay đổi các thông số sao cho phù hợp nhất với bản thân.

TEAM EDU
FOR STUDENT

Đăng xuất Trợ giúp Edu Mode

Cài đặt hệ thống

Giao diện: Light
Ngôn ngữ: Vietnamese
Kích thước chữ: Small

Bật nền trong suốt
 Bật chế độ toàn màn hình

Kiểm tra cập nhật Phiên bản hiện tại: 1.0.0

Tác giả

Tạo bởi: Nguyễn Quốc Cường & Đỗ Minh Quân

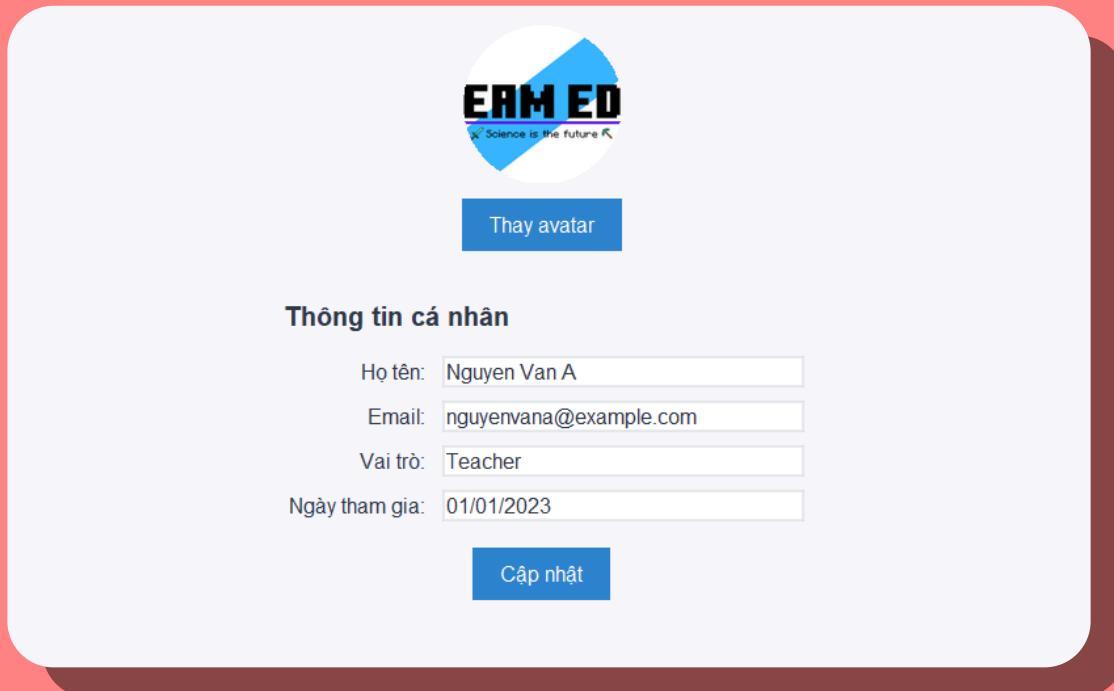
Giới thiệu ứng dụng

TeamEdu ForTeacher là ứng dụng giáo dục dành cho giáo viên, với các chức năng nổi bật như tạo đề thi bằng và tạo giáo án bằng AI. Thư viện thuyết trình phong phú dành riêng cho ngành giáo dục. Mô phỏng trực quan nghiêm vật lý và hóa học làm cho việc giáo dục trở nên đơn giản hơn

• Thông Tin:

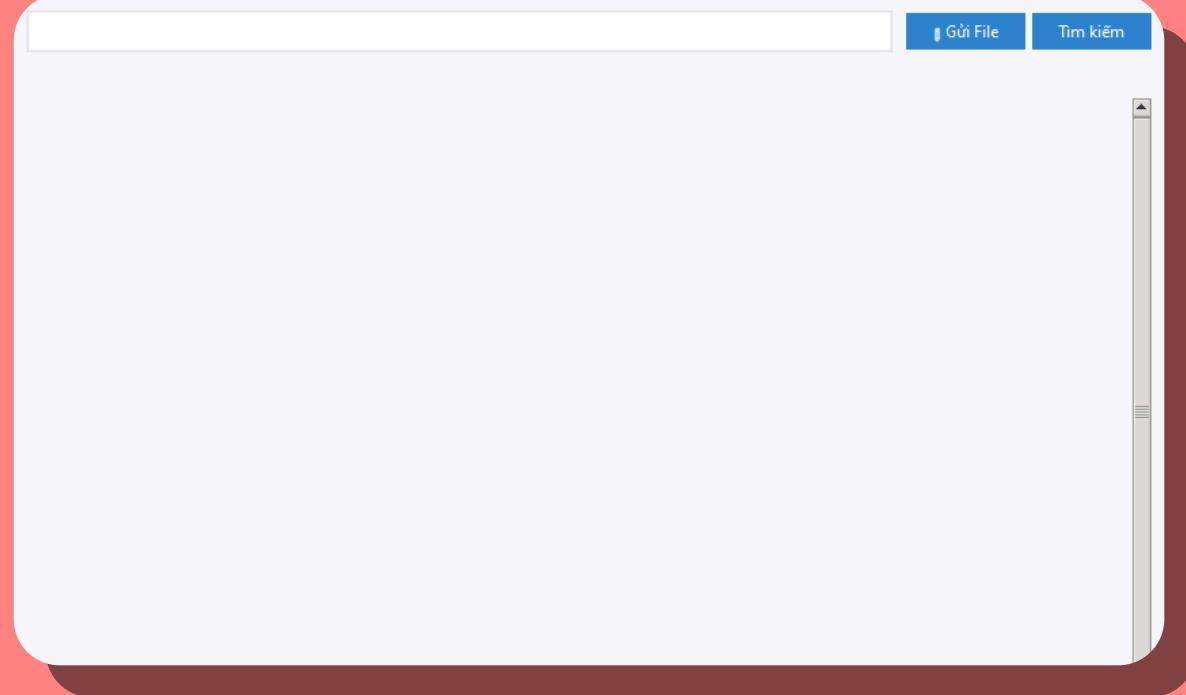
- Nội dung, khái quát về bạn em và ứng dụng đều được nằm trong đây, các bạn đọc để hiểu hơn về chúng tớ nhé.

II. GIAO DIỆN



- **TÀI KHOẢN:** Lưu ý! do chúng tôi chưa thể tạo theo kiểu đăng nhập một tài khoản, nên mục này chỉ được xét theo phương diện là để có!

- Tất nhiên! đây là nơi người dùng có thể thay đổi theo thông tin của mình và thay đổi được avatar (Ảnh đại diện) theo ý thích!



- **TÌM KIẾM:**

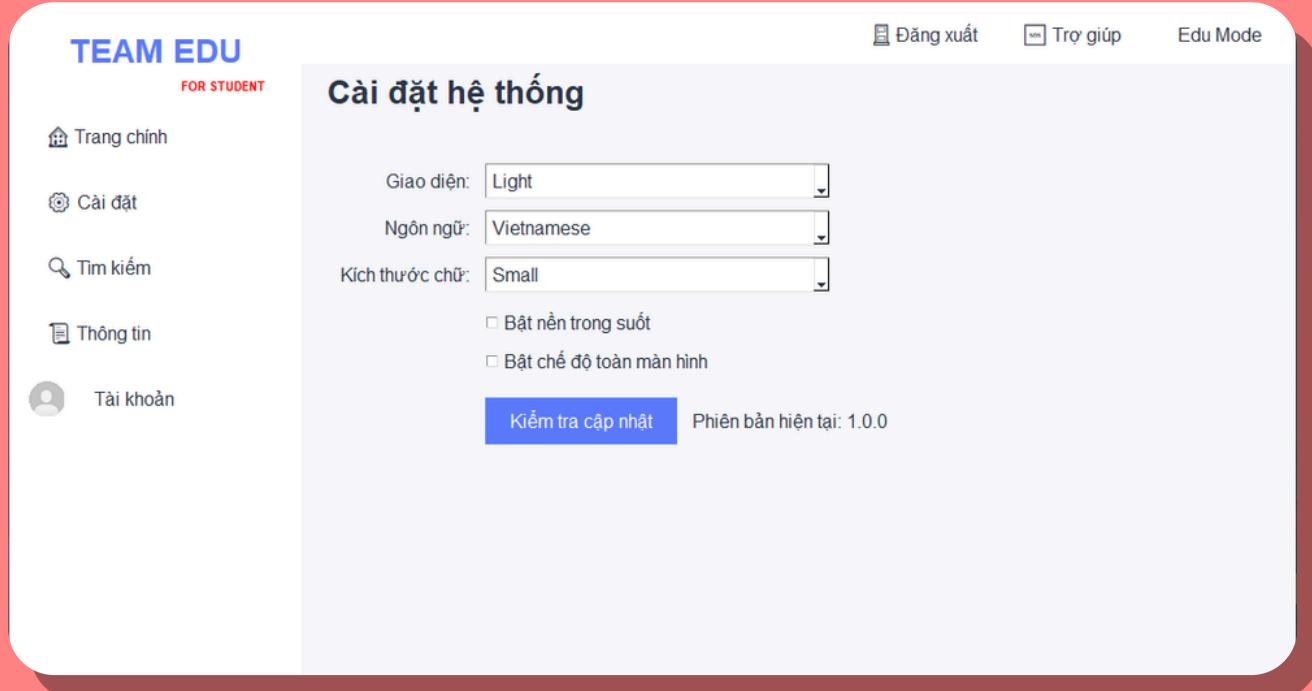
- Không như thanh tìm kiếm bình thường, đây là một con mô hình ngôn ngữ lớn. Vừa để tìm kiếm, vừa để tra cứu thông tin!

TEAM EDU

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

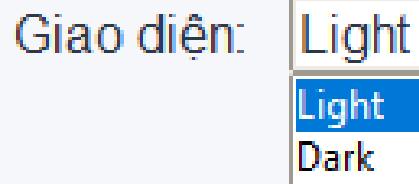
III. CÁCH SỬ DỤNG

• CÀI ĐẶT:



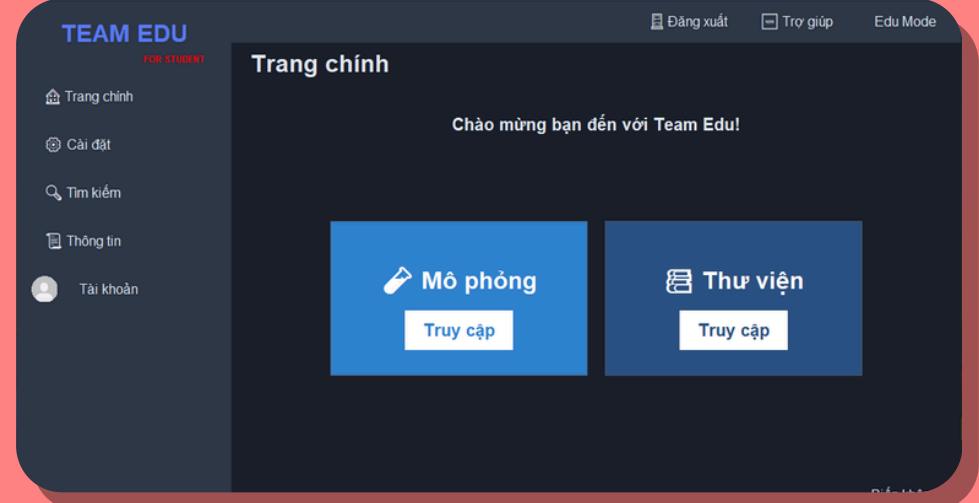
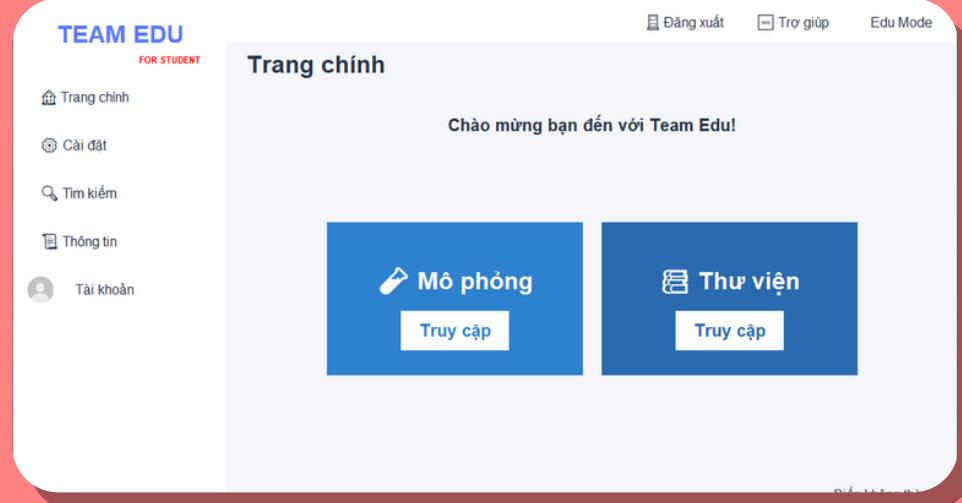
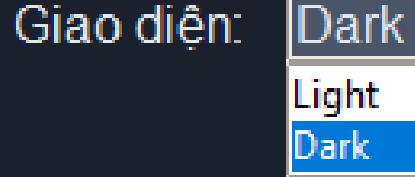
Giao diện trang cài đặt của ứng dụng

“GIAO DIỆN” :



- Để đổi giao diện, hãy click vào nút “Light”

- Giờ đây các bạn có thể đổi thành chế độ tối (Dark)



Chế độ sáng



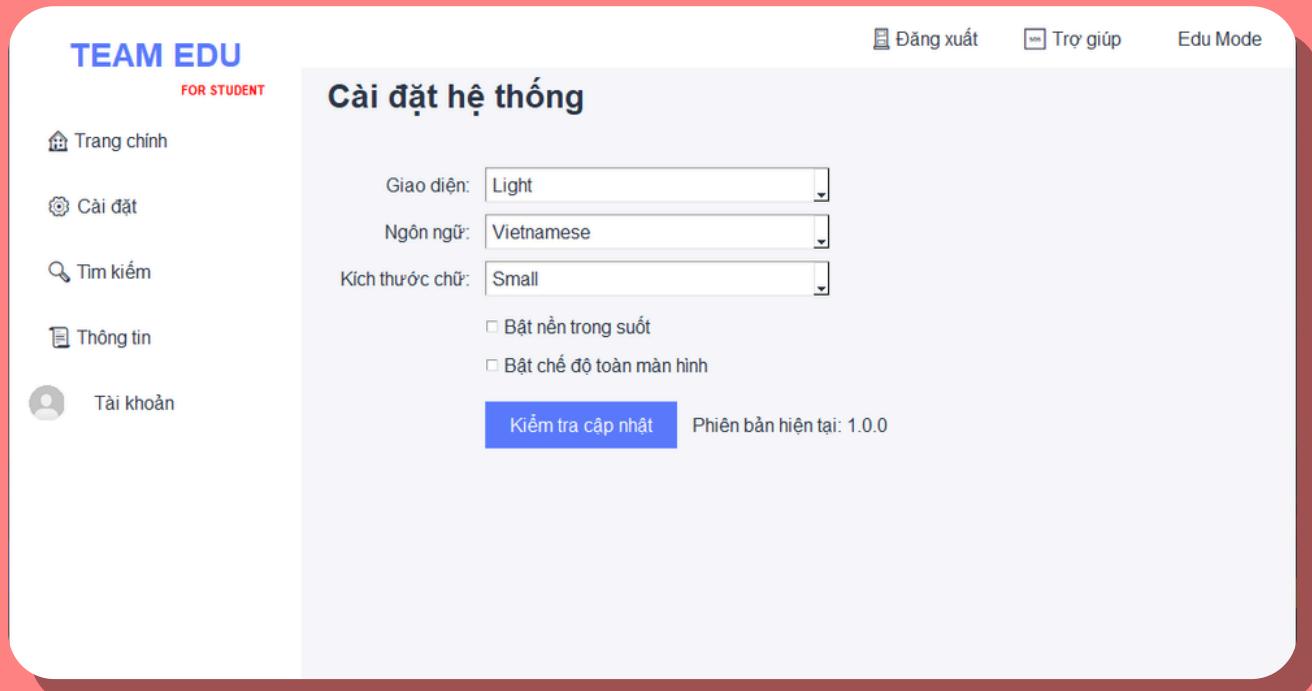
Chế độ tối

TEAM EDU

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

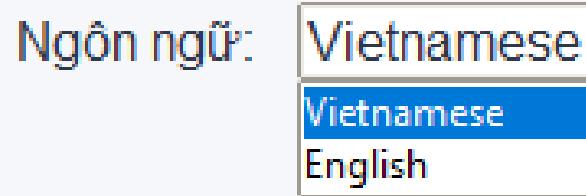
III. CÁCH SỬ DỤNG

• CÀI ĐẶT (Tiếp):



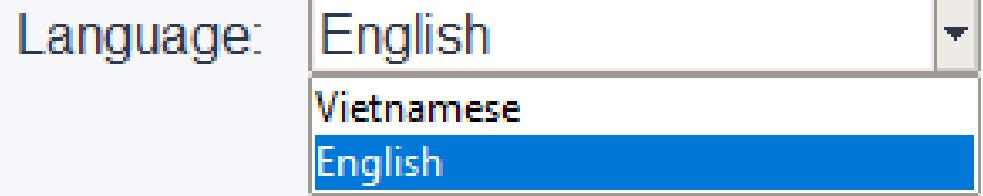
Giao diện trang cài đặt của ứng dụng

“NGÔN NGỮ” :



- Để đổi ngôn ngữ, hãy click vào nút “Vietnamese”

- Giờ đây các bạn có thể đổi thành tiếng anh (English)



Mô phỏng

Truy cập

Simulations

Access

Tiếng Việt



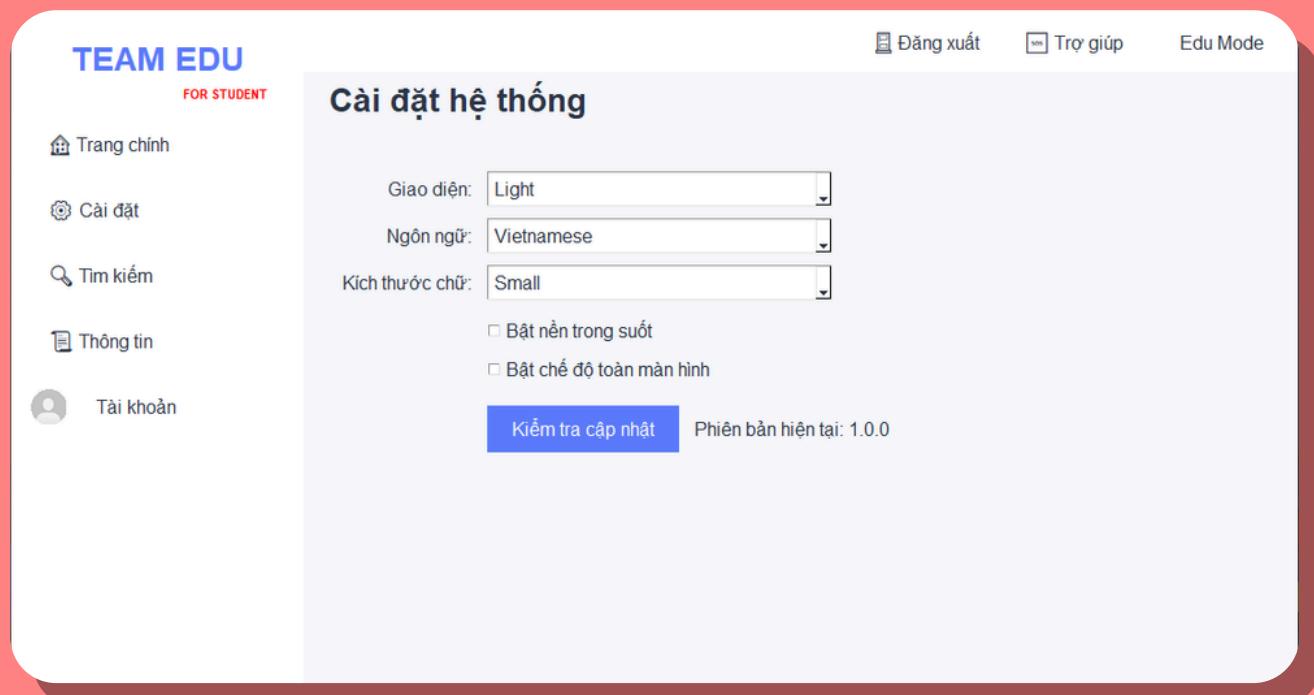
Tiếng Anh

TEAM EDU

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

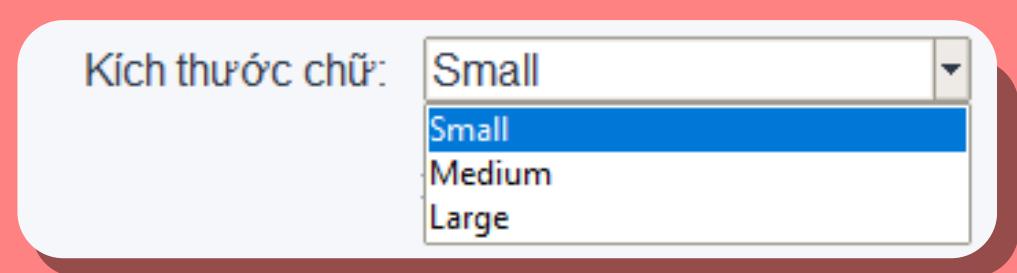
III. CÁCH SỬ DỤNG

• CÀI ĐẶT (Tiếp):



Giao diện trang cài đặt của ứng dụng

“KÍCH CỠ” :



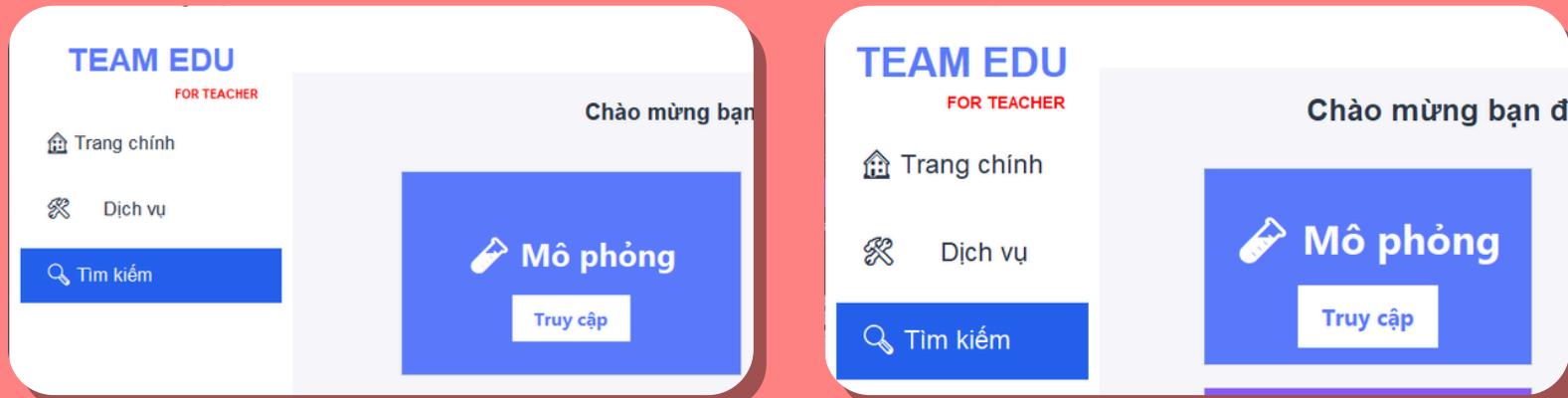
- Để đổi kích cỡ, hãy click vào nút “Small”

- Giờ đây các bạn có thể đổi thành kích cỡ vừa (Medium)

Kích thước chữ: Medium

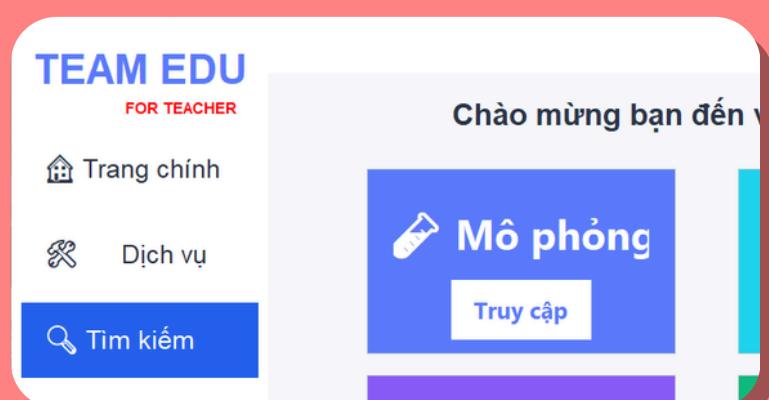
- Và kích cỡ to (Large)

Kích thước chữ: Large



Nhỏ

Vừa



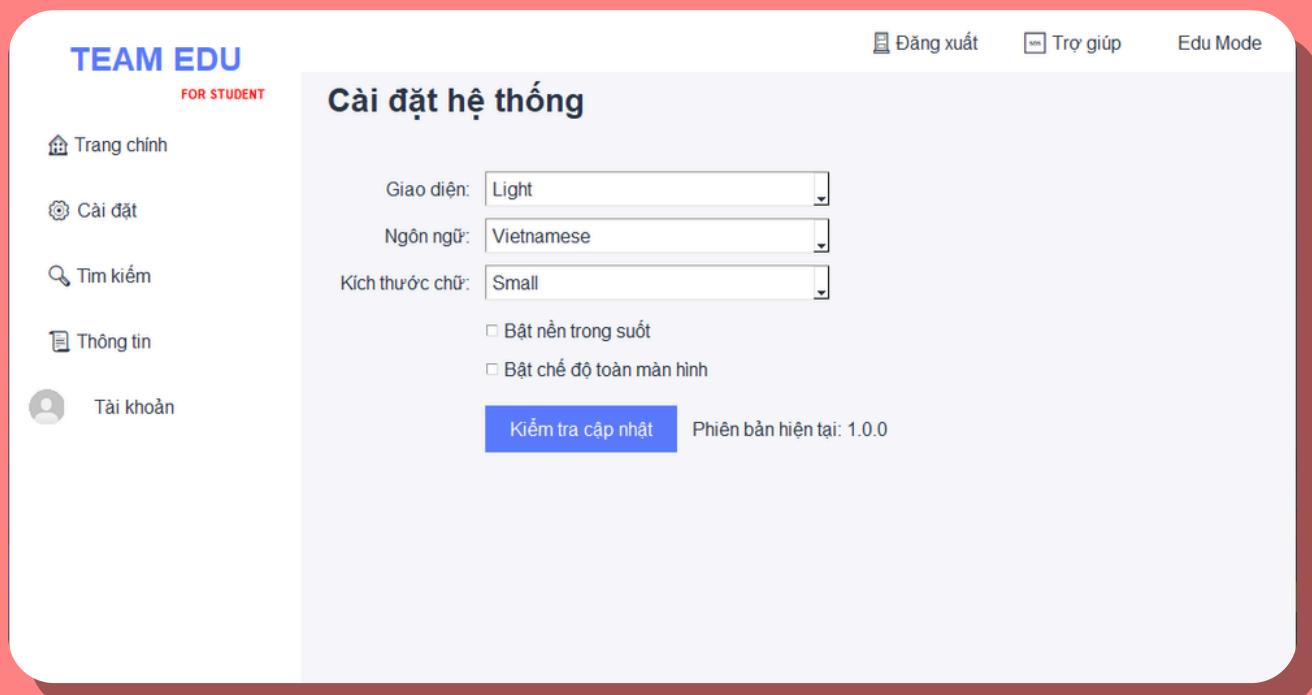
To

TEAM EDU

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

III. CÁCH SỬ DỤNG

• CÀI ĐẶT (Tiếp):



Giao diện trang cài đặt của ứng dụng

“NỀN TRONG” :

Bật nền trong suốt

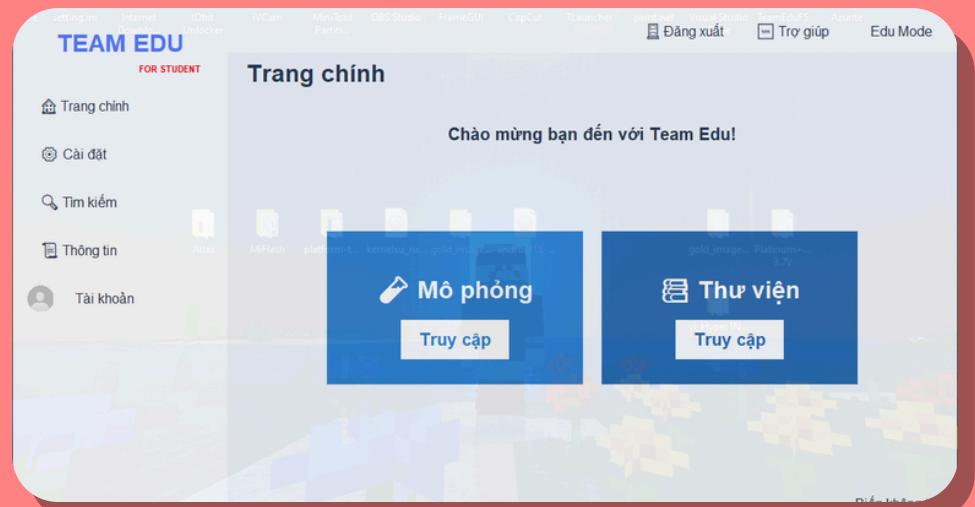
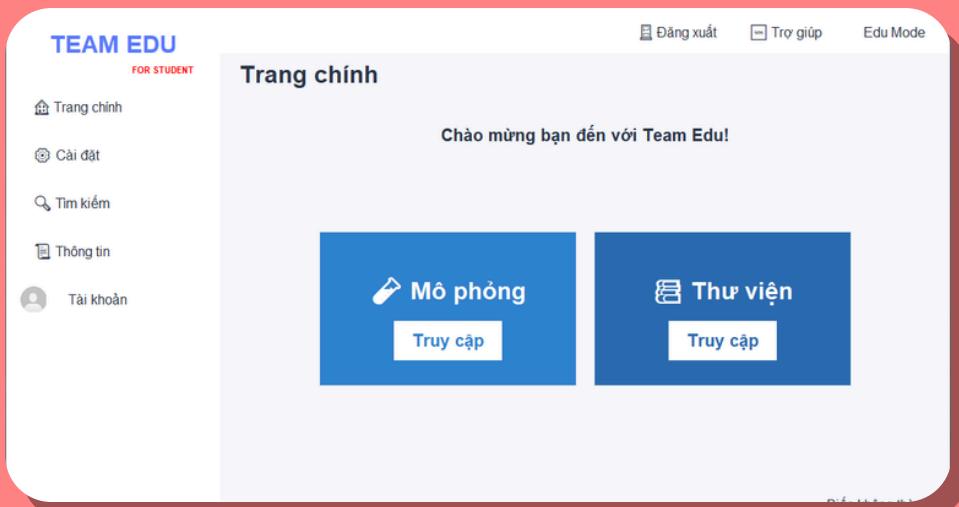
- Để bật tính năng, hãy click vào nút ô vuông

- Và sau khi tích ứng dụng sẽ cho các bạn chọn cường độ

Bật nền trong suốt

Bật nền trong suốt

Nên đặt độ trong suốt ở khoảng từ 6 - 9 để có trải nghiệm tốt nhất



Không bật



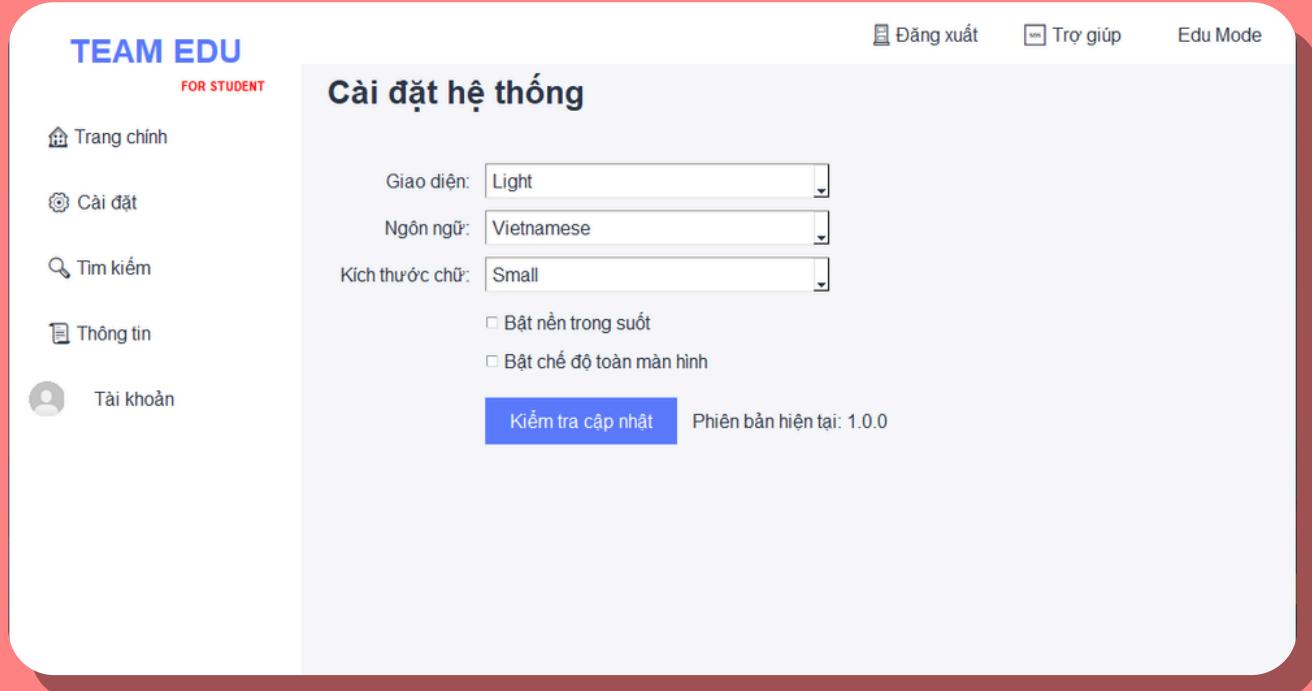
Có bật

TEAM EDU

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

III. CÁCH SỬ DỤNG

• CÀI ĐẶT (Tiếp):



Giao diện trang cài đặt của ứng dụng

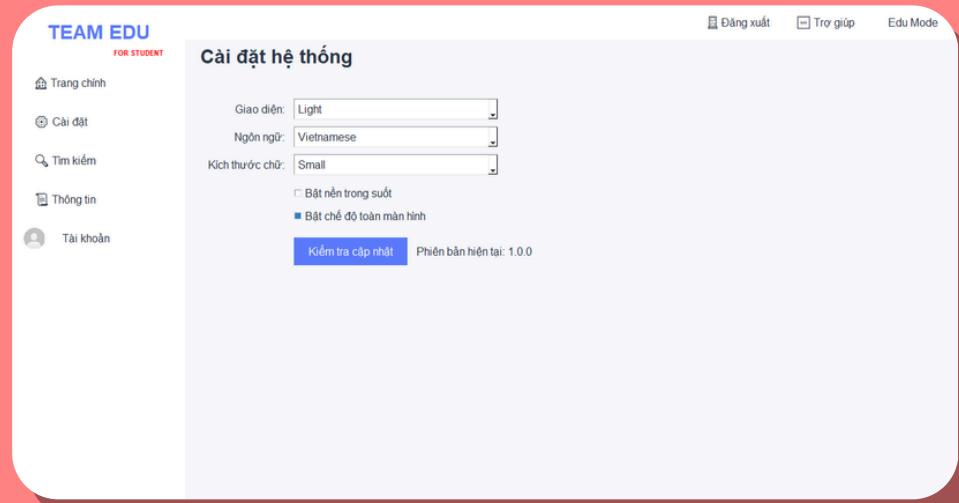
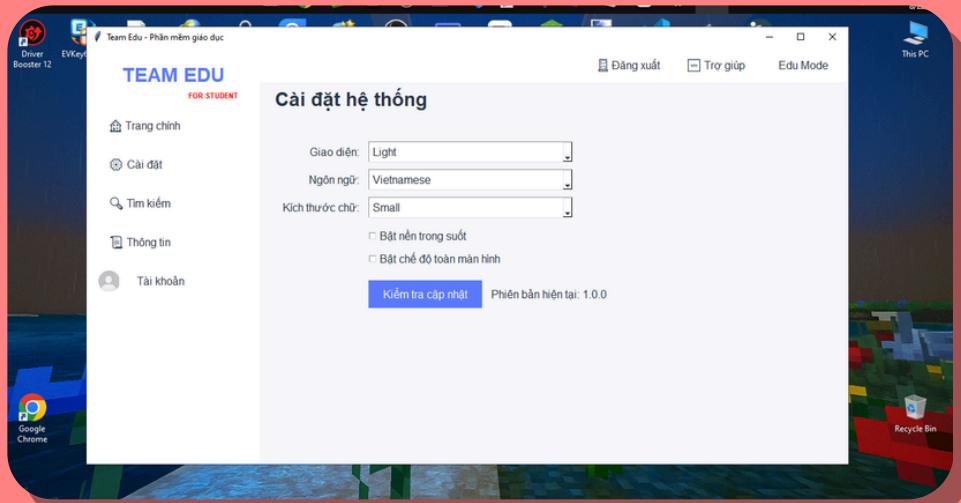
“TOÀN MÀN HÌNH”:

Bật chế độ toàn màn hình

- Để bật tính năng, hãy click vào nút ô vuông

- Giờ đây các bạn có thể bật chế độ toàn màn hình.

Bật chế độ toàn màn hình



Không bật



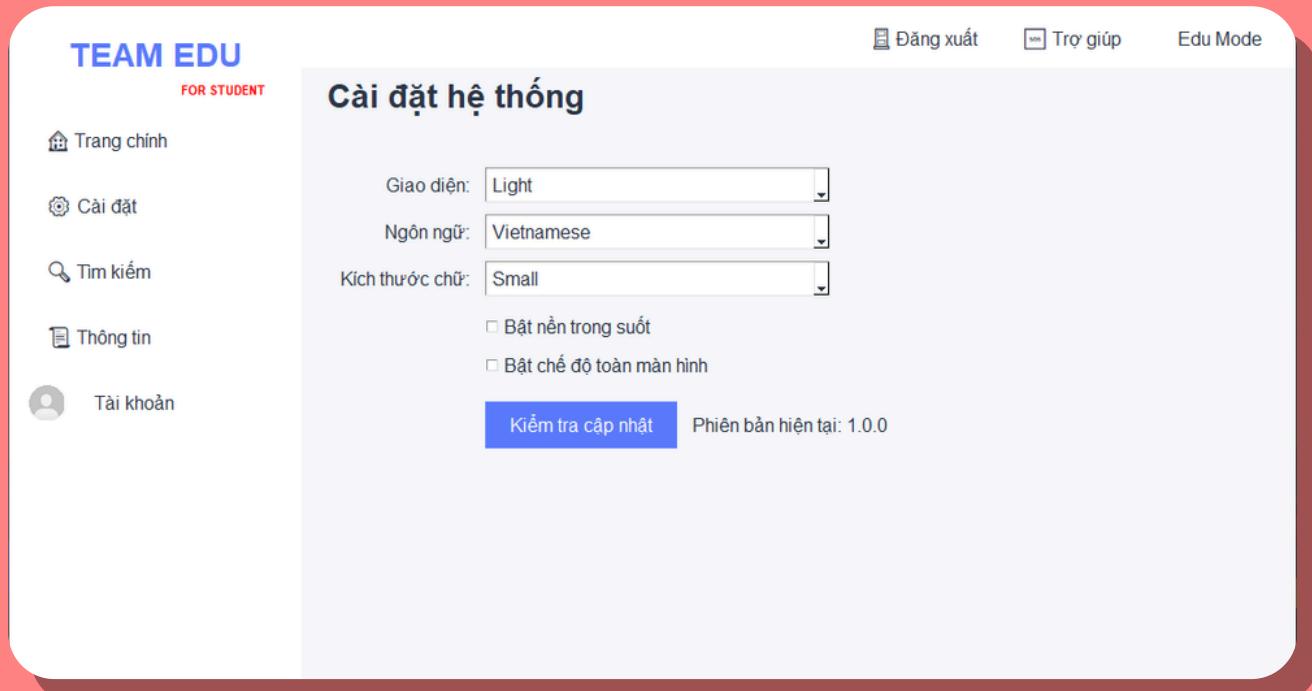
Có bật

TERM EDU

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

III. CÁCH SỬ DỤNG

• CÀI ĐẶT (Tiếp):



Giao diện trang cài đặt của ứng dụng

“CẬP NHẬT” :

Kiểm tra cập nhật

Phiên bản hiện tại: 1.0.0

- Để kiểm tra phần mềm có phải là bản mới nhất không

- các bạn hãy click vào nút “Kiểm tra cập nhật”

Kiểm tra cập nhật

Phiên bản hiện tại: 1.0.0

- Khi ứng dụng phát hiện có phần mềm bản mới, các bạn hãy ấn vào “Yes” để cập nhật ứng dụng.

Đã tìm thấy phiên bản mới 1.0.1
Bạn có muốn cập nhật?

Yes

No

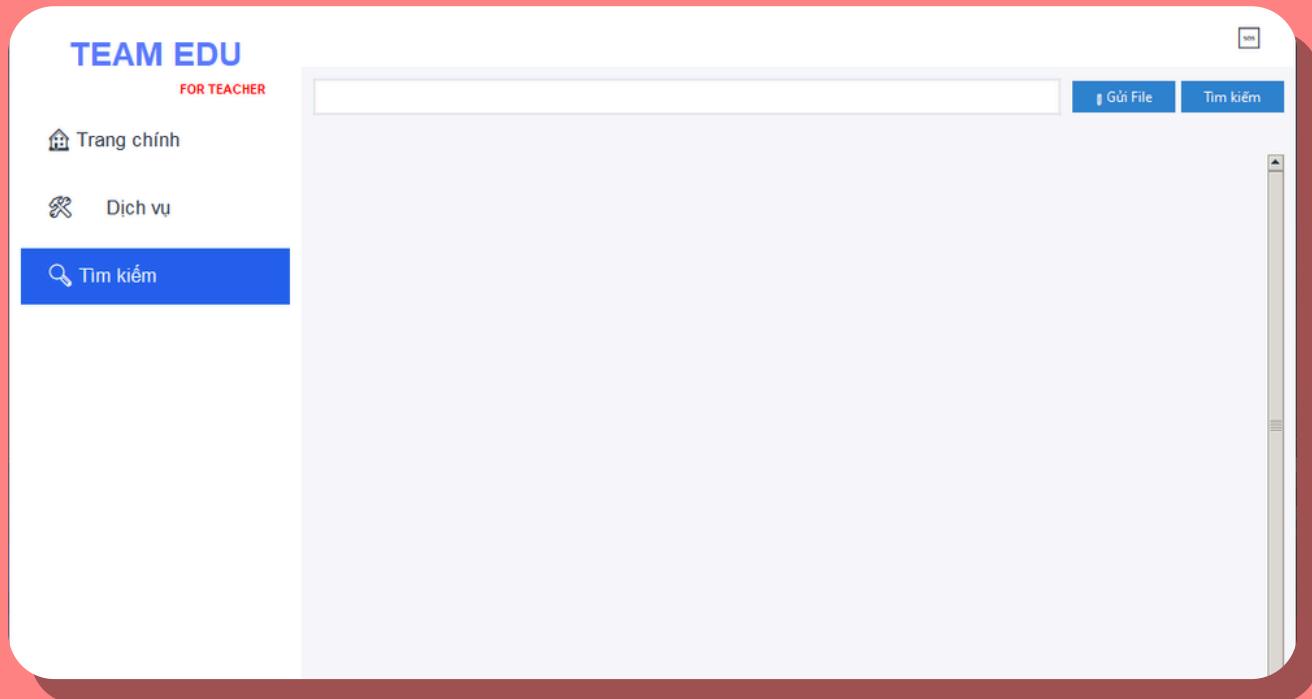


TEAM EDU

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

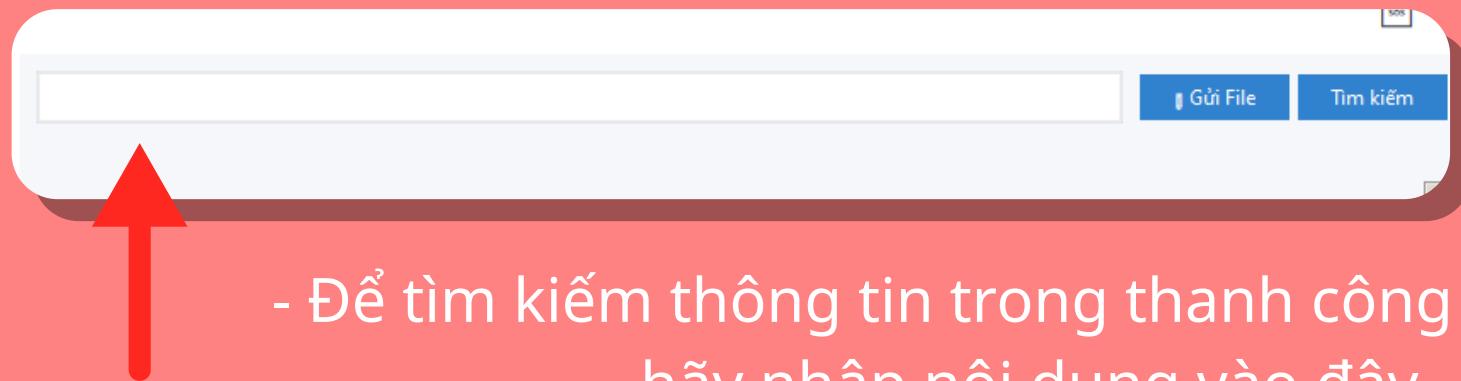
III. CÁCH SỬ DỤNG

• TÌM KIẾM:



Giao diện trang tìm kiếm của ứng dụng

"TÌM KIẾM NỘI DUNG":



- Để tìm kiếm thông tin trong thanh công cụ, các bạn hãy nhập nội dung vào đây

- Sau khi nhập nội dung các bạn hãy ấn nút “Enter” trên bàn phím.



Xin chào!



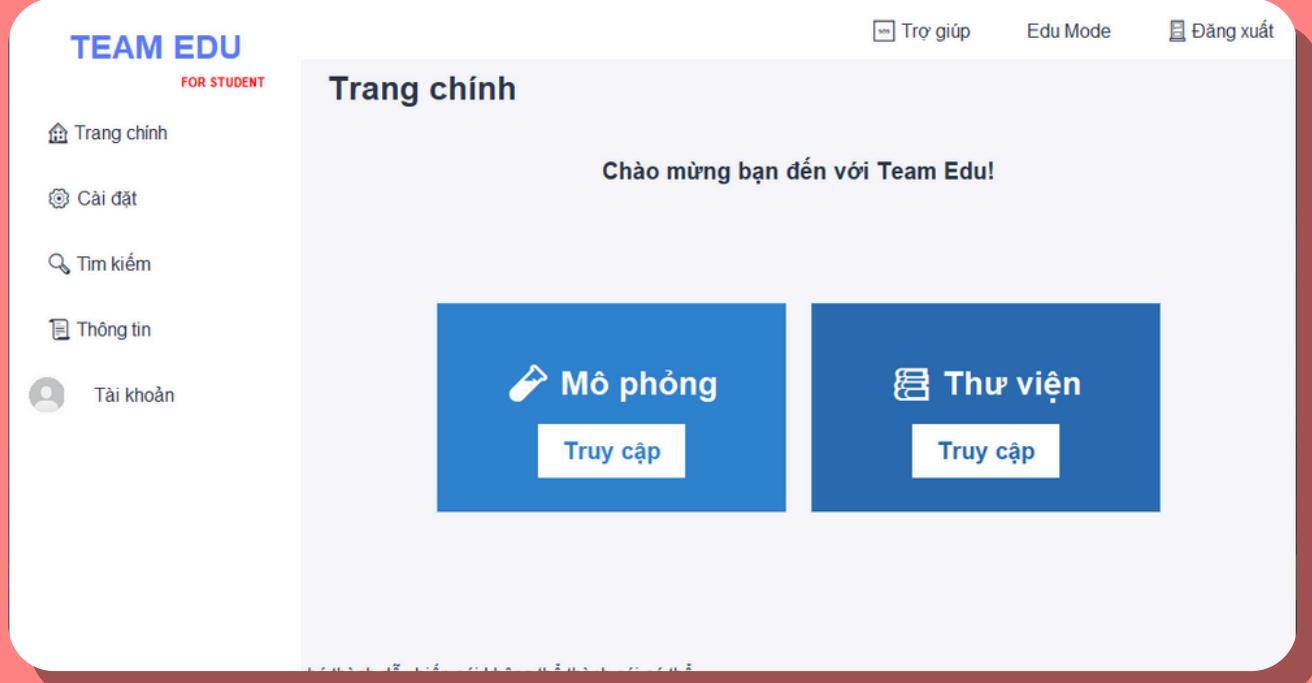
Kết quả nhận được.

TEAM EDU

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

III. CÁCH SỬ DỤNG

- **MÔ PHỎNG :** “lưu ý, đây là không phải là mô phỏng như trong phòng thực hành, mà là nơi cung cấp kiến thức mô phỏng”



Giao diện trang chủ của ứng dụng

“Mô phỏng vật lý” :

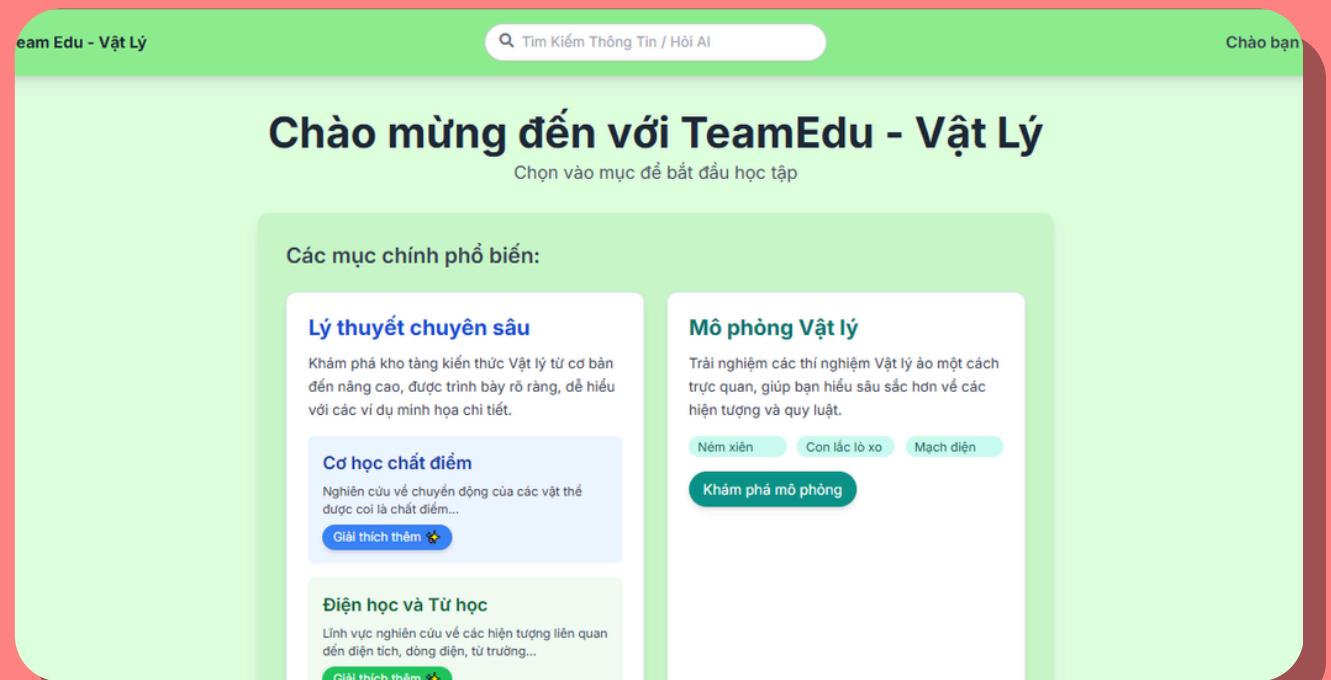


- Để vào mô phỏng hóa học, các bạn hãy ấn vào nút “Truy cập”.

- Sau đó các bạn hãy ấn vào “Mô phỏng vật lý”.

Mô phỏng vật lý

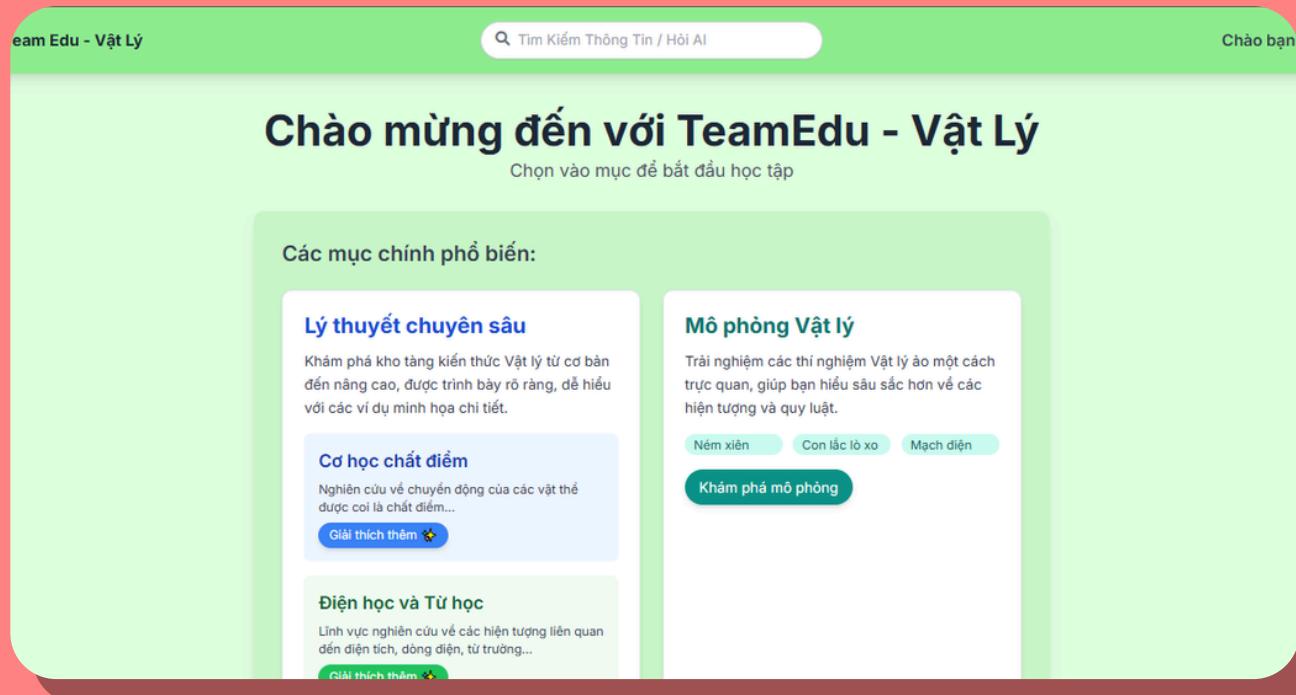
- Và sau đó các bạn có thể vào được mục “Mô phỏng vật lý”



Giao diện mục “Mô phỏng vật lý”

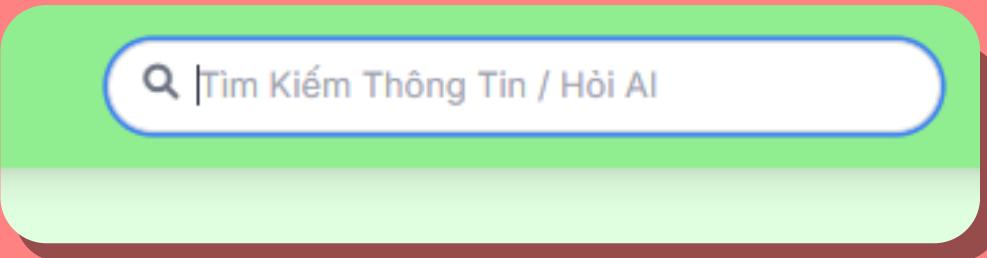
III. CÁCH SỬ DỤNG

- MÔ PHỎNG (Vật lý):



Giao diện mục “Mô phỏng vật lý”

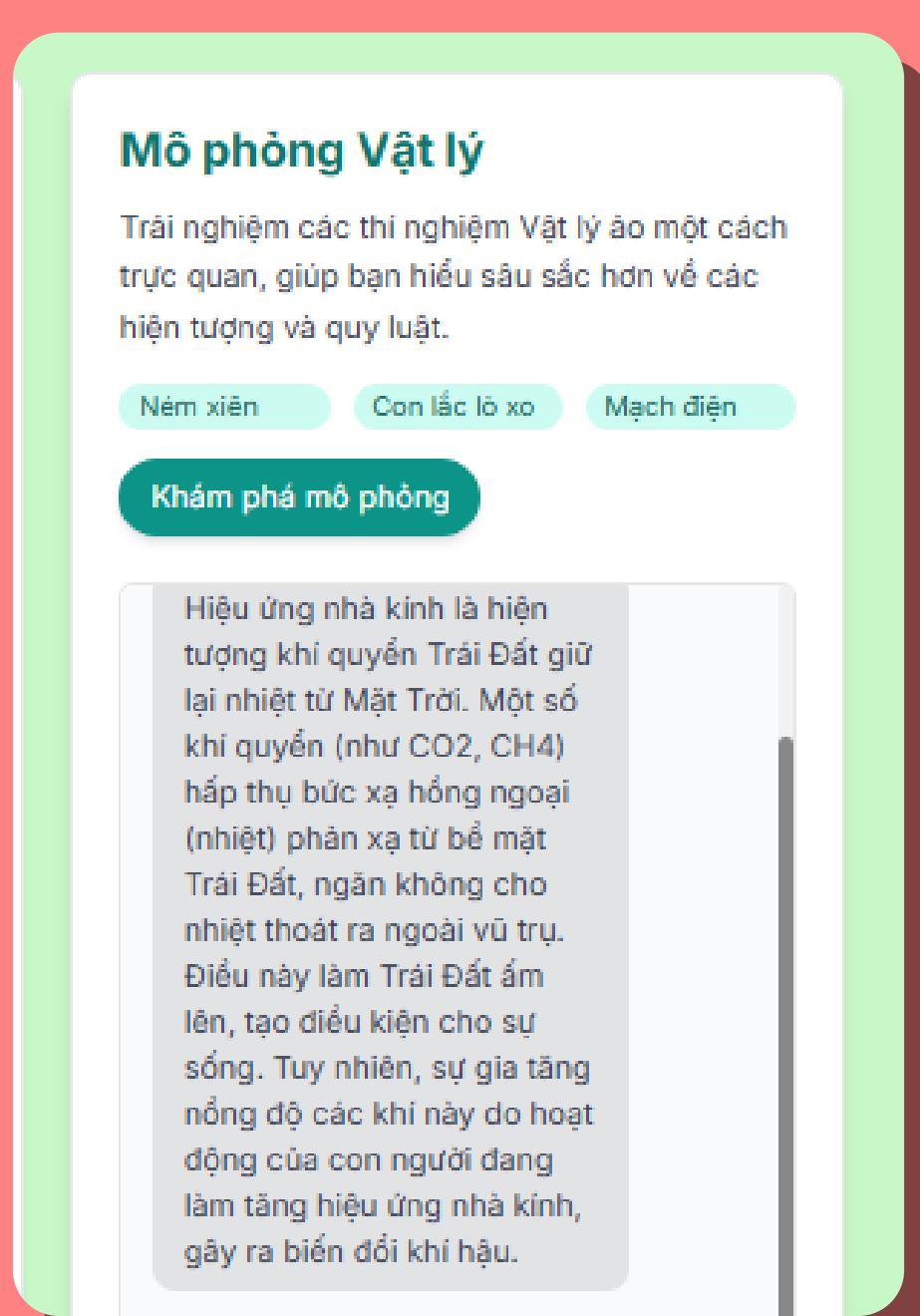
“Trò chuyện cùng AI trên thanh tìm kiếm” :



- Để trò chuyện cùng AI, hãy tìm kiếm thông tin các bạn hãy click vào thanh tìm kiếm

- Sau đó chỉ cần nhập một nội dung bất kỳ

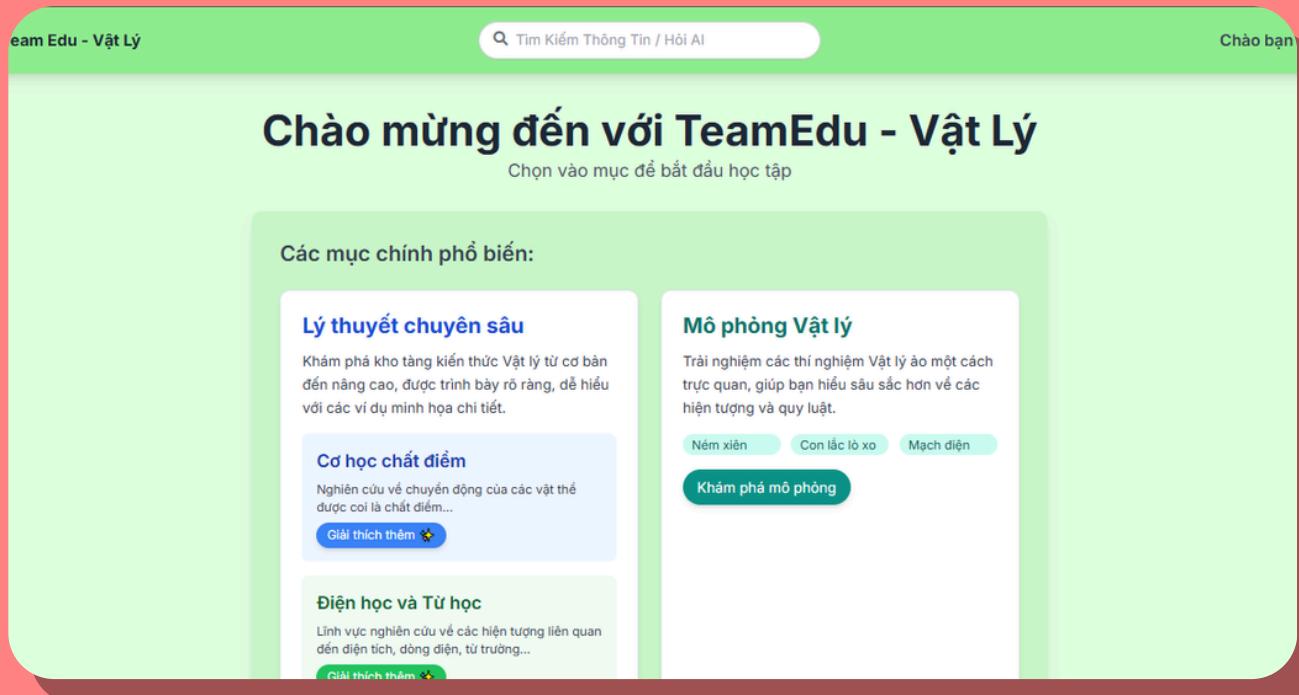
Hiệu ứng nhà kính



- các bạn hãy kéo chuột xuống phần “Mô phỏng Vật lý” và kết quả của các bạn đang nằm ở dưới đây.

III. CÁCH SỬ DỤNG

- MÔ PHỎNG (Vật lý):



Giao diện mục “Mô phỏng vật lý”

“Mô phỏng vật lý” :

Mô phỏng Vật lý

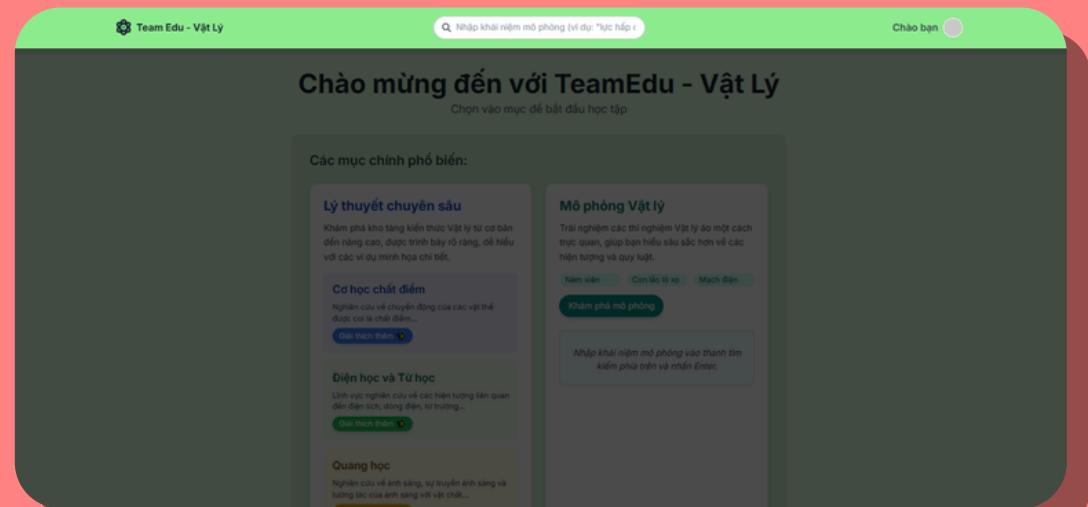
Trải nghiệm các thí nghiệm Vật lý ảo một cách trực quan, giúp bạn hiểu sâu sắc hơn về các hiện tượng và quy luật.

[Ném xiên](#) [Con lắc lò xo](#) [Mạch điện](#)

[Khám phá mô phỏng](#)

- Để làm mô phỏng vật lý, các bạn hãy click vào ô “Khám phá mô phỏng”

- Sau khi click, các cô hãy nhập thông tin vào thanh tìm kiếm sẽ tạo ra mô phỏng



Hiệu ứng nhà kính

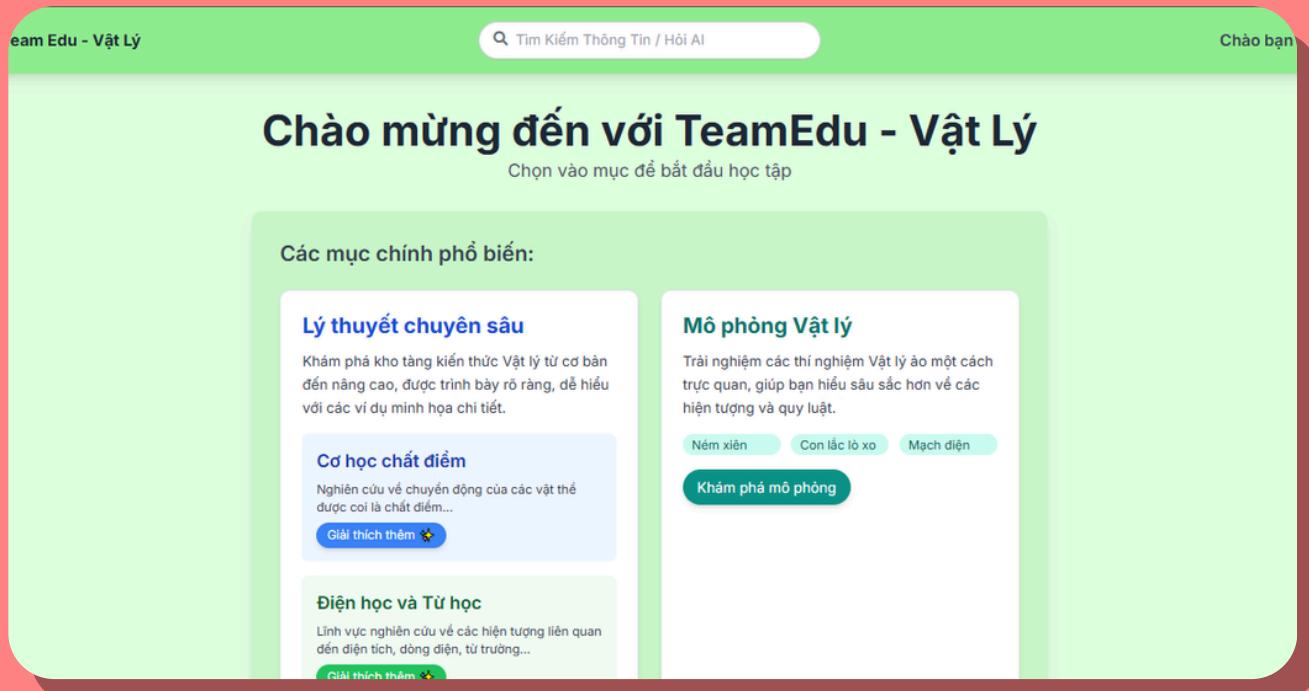
- Nhập như cách tìm kiếm thông tin và hoàn thành kết quả.

TERM EDU

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

III. CÁCH SỬ DỤNG

• MÔ PHỎNG (Vật lý):



Giao diện mục “Mô phỏng vật lý”

“Lý thuyết chuyên sâu” :

Lý thuyết chuyên sâu

Khám phá kho tàng kiến thức Vật lý từ cơ bản đến nâng cao, được trình bày rõ ràng, dễ hiểu với các ví dụ minh họa chi tiết.

Cơ học chất điểm

Nghiên cứu về chuyển động của các vật thể được coi là chất điểm...

Điện học và Từ học

Lĩnh vực nghiên cứu về các hiện tượng liên quan đến điện tích, dòng điện, từ trường...

Quang học

Nghiên cứu về ánh sáng, sự truyền ánh sáng và tương tác của ánh sáng với vật chất...

- Để tìm hiểu các lý thuyết được AI đề xuất, các bạn hãy click vào mục “Giải thích thêm”

Giải thích khái niệm: Cơ học chất điểm

Cơ học chất điểm là một nhánh của cơ học nghiên cứu chuyển động của các vật thể, coi chúng như những “điểm” không có kích thước và hình dạng. Ví dụ: Khi theo dõi quỹ đạo của một quả bóng đá bay xa, ta có thể bỏ qua kích thước quả bóng và xem nó như một điểm duy nhất để đơn giản hóa việc tính toán đường đi của nó.

- Sau đó sẽ có một dạng cửa sổ nổi lên với nội dung mà các bạn chọn

“Làm mới lý thuyết chuyên sâu” :

Làm mới lý thuyết

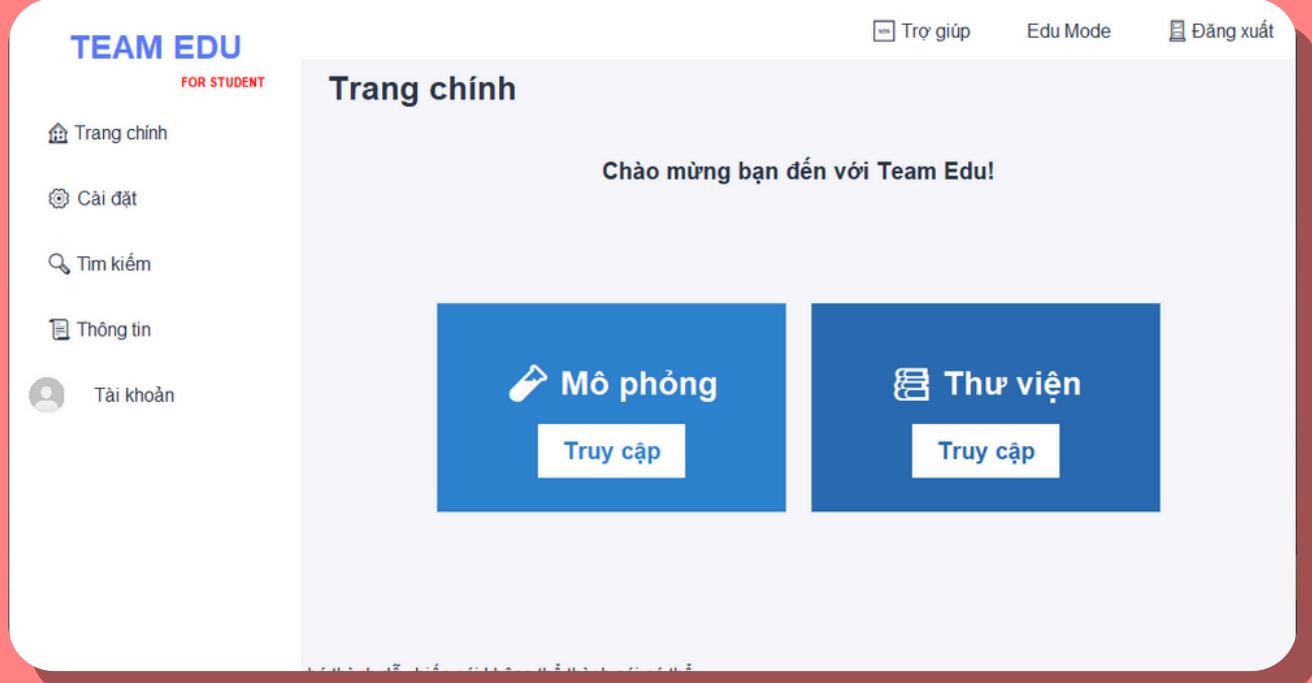
- các bạn hãy click vào mục “Làm mới lý thuyết” để làm mới nội dung

TEAM EDU

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

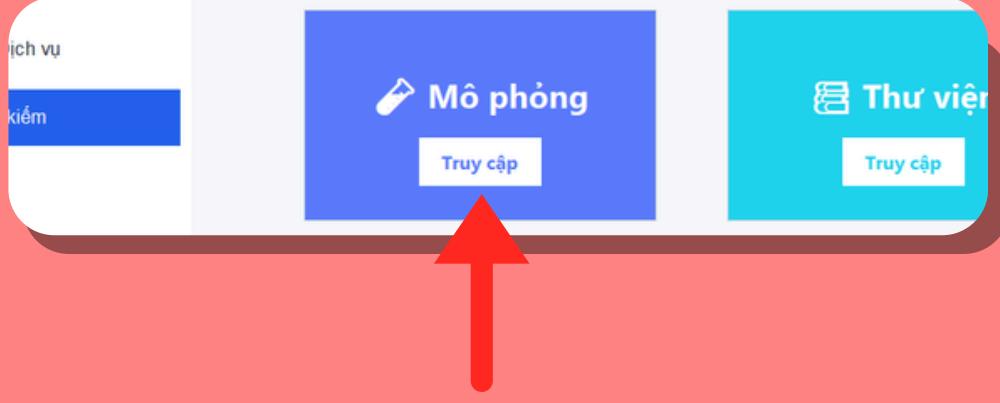
III. CÁCH SỬ DỤNG

- **MÔ PHỎNG :** “lưu ý, đây là không phải là mô phỏng như trong phòng thực hành, mà là nơi cung cấp kiến thức mô phỏng”



Giao diện trang chủ của ứng dụng

“Mô phỏng hoá học” :

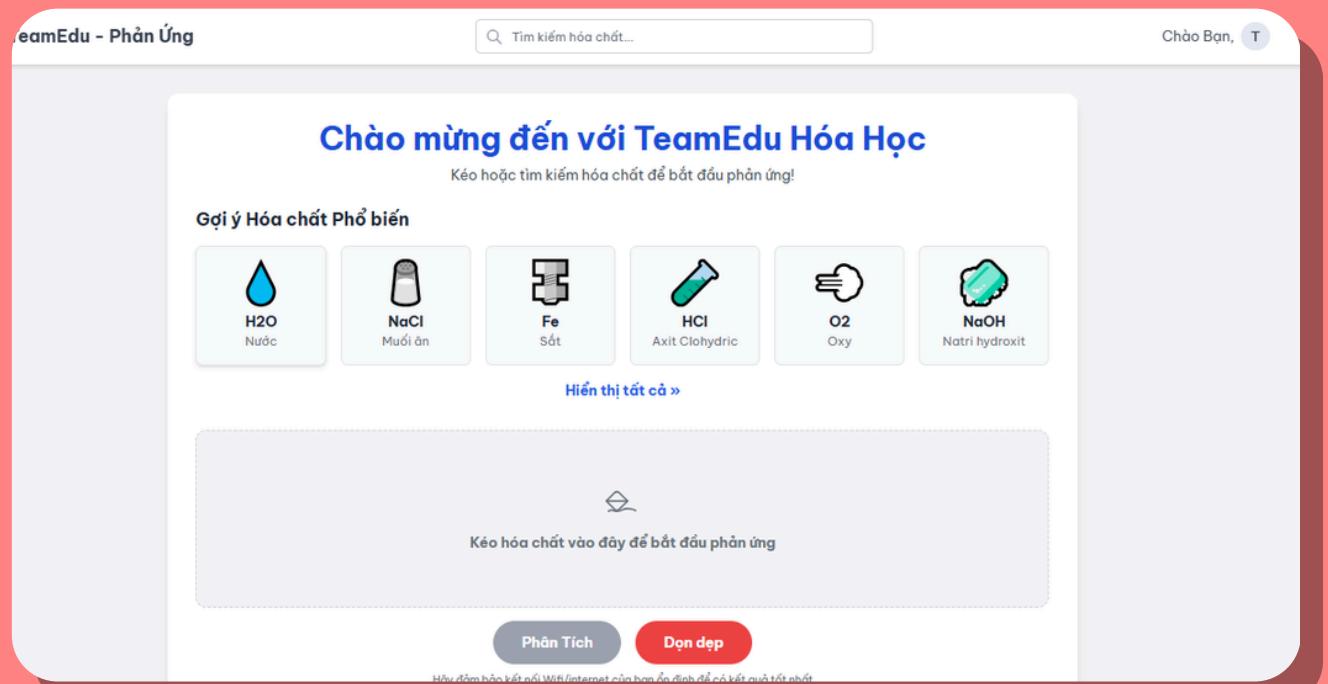


- Để vào mô phỏng hóa học, các bạn hãy ấn vào nút “Truy cập”.

- Sau đó các bạn hãy ấn vào “Mô phỏng hoá học”.

Mô phỏng hóa học

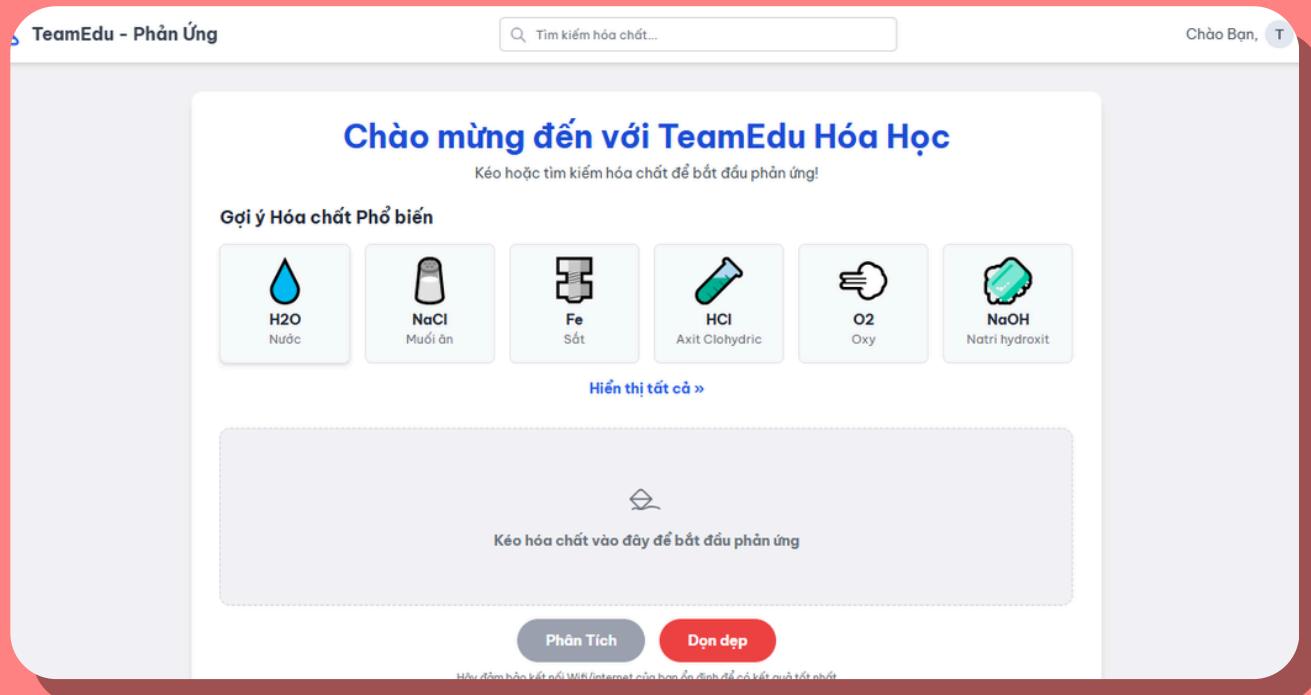
- Và sau đó các bạn có thể vào được mục “Mô phỏng hoá học”



Giao diện mục “Mô phỏng hoá học”

III. CÁCH SỬ DỤNG

- MÔ PHỎNG (Hoá học):



Giao diện mục “Mô phỏng hoá học”

“Cách tạo phản ứng” :

Gợi ý Hóa chất Phổ biến



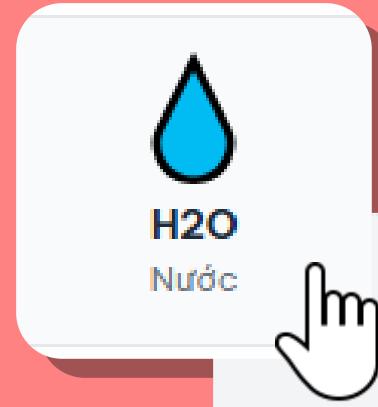
H₂O
Nước



NaCl
Muối ăn

- Để tạo mô phỏng, các bạn hãy di chuột vào nguyên tố cần phản ứng.

- Sau đó hãy kéo nguyên tố vào khung yêu cầu để tạo mô phỏng.



Kéo hóa chất vào đây để bắt đầu phản ứng

- Lưu ý: trong yêu cầu cần có 2 hoá chất chở lên

H₂O

HCl

Phân Tích

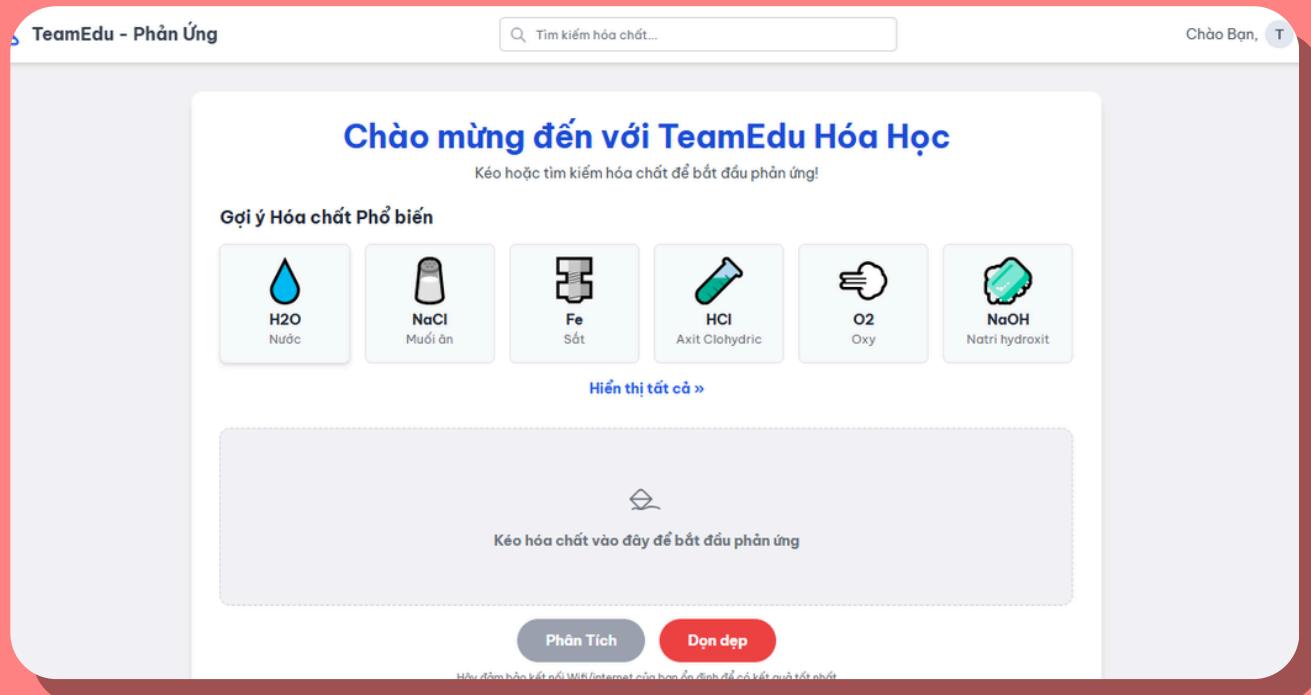
Dọn dẹp

- Cuối cùng hãy click vào nút “Phân Tích” để tạo mô phỏng!

Phân Tích

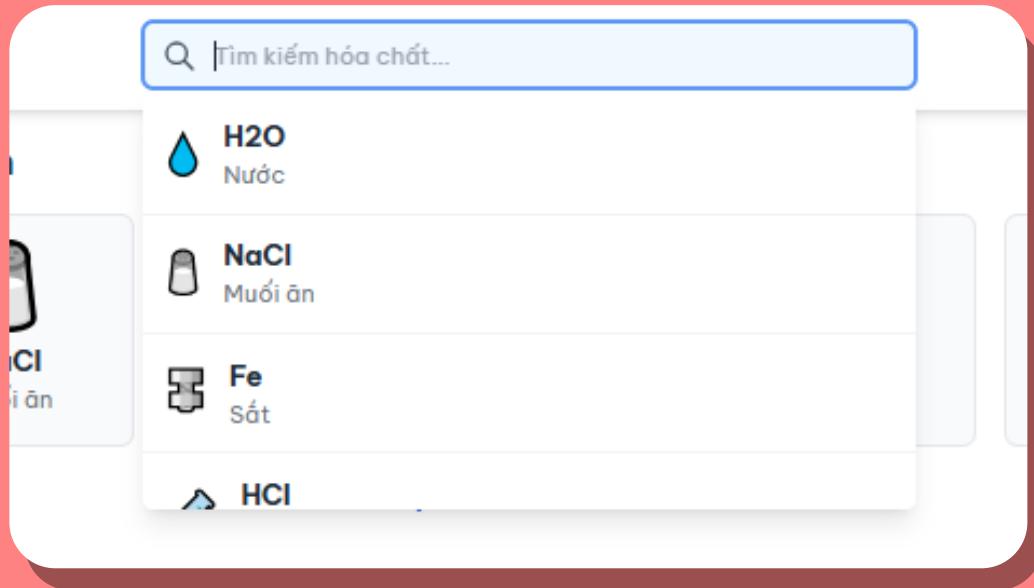
III. CÁCH SỬ DỤNG

- MÔ PHỎNG (Hoá học):



Giao diện mục “Mô phỏng hoá học”

“Cách lấy một hoá chất mới” :



- Để lấy một hoá chất mới, các bạn hãy click vào thanh tìm kiếm.

- Sau đó hãy nhập một hoá chất mới vào thanh tìm kiếm.

- CÁCH 1:

- các bạn có thể click vào hoá chất mới



- CÁCH 2:

- các bạn có thể kéo hoá chất mới vào mục yêu cầu



III. CÁCH SỬ DỤNG

• MÔ PHỎNG (Hoá học):

Giao diện mục “Mô phỏng hoá học” sau khi có mô phỏng

“Một số tính năng hữu ích” :

• GỢI Ý:

- Đây là nơi sẽ đem lại các thí nghiệm tương tự như thí nghiệm mà các bạn đã làm.

• ỨNG DỤNG:

- Là tính năng sẽ đem thí nghiệm này theo cách nhìn chuyên gia vào thực tế để xem xét cách ứng dụng nó trong công việc.

Khám phá thêm với AI

Ứng dụng thực tế

Đến đây là 2 thí nghiệm tương tự, cùng với giải thích:

1. Phản ứng giữa Magie và Nito (Mg + N2)

- * **Phản ứng:** $3\text{Mg} + \text{N}_2 \rightarrow \text{Mg}_3\text{N}_2$
- * **Giải thích:** Tương tự như phản ứng trên, đây là một phản ứng trực tiếp giữa kim loại và khí kim.
- * Magie (Mg) là một kim loại kiềm thổ mạnh, có tính khử mạnh.
- * Nito (N2) trong điều kiện thường khá trơ, nhưng ở nhiệt độ cao, nó có thể phản ứng với các kim loại hoạt động như Magie.
- * Trong phản ứng này, Magie bị oxi hóa (tăng số oxi hóa từ 0 lên +2) và N2 bị khử (giảm số oxi hóa từ 0 xuống -3).
- * Sản phẩm là Magie nitrua (Mg_3N_2), một chất rắn ion.
- * Phản ứng này thường cần nhiệt độ cao để khởi đầu.

2. Phản ứng giữa Liti và Nito (Li + N2)

- * **Phản ứng:** $2\text{Li} + \text{N}_2 \rightarrow 2\text{Li}_3\text{N}$
- * **Giải thích:** Liti (Li) là kim loại duy nhất có thể phản ứng trực tiếp với Nito ở điều kiện thường, mặc dù phản ứng vẫn diễn ra chậm.
- * Điều này là do Liti có kích thước ion nhỏ và điện tích dương lớn, tạo ra một độ điện tích cao, giúp nó tương tác mạnh mẽ với Nito.
- * Tương tự như phản ứng với Magie, Liti bị oxi hóa (tăng số oxi hóa từ 0 lên +1) và Nito bị khử (giảm số oxi hóa từ 0 xuống -3).
- * Sản phẩm là Liti nitrua (Li_3N), một chất rắn ion có cấu trúc tinh thể đặc biệt.

Lý do chọn 2 thí nghiệm này:

- * **Tương tự về một bản chất phản ứng:** Cả hai đều là phản ứng trực tiếp giữa kim loại có tính khử mạnh và phi kim (Nito), tương tự như phản ứng gốc giữa Natri và S4N4.
- * **Sự thay đổi số oxi hóa:** Các nguyên tố trong cả ba phản ứng đều có sự thay đổi số oxi hóa, chứng tỏ bản chất oxi hóa khử.
- * **Sản phẩm là hợp chất ion:** Sản phẩm của cả ba phản ứng đều là hợp chất ion (Na_2S , Mg_3N_2 , Li_3N), hình thành do sự chuyển giao electron giữa kim loại và phi kim.

Lưu ý quan trọng: Cần thực hiện các thí nghiệm này trong điều kiện an toàn, đặc biệt là phản ứng với S4N4 do tính chất nổ của nó.

Kết quả “Gợi ý”

Khám phá thêm với AI

Ứng dụng thực tế

Phản ứng “ $\text{S}_4\text{N}_4 + 4\text{Na} \rightarrow 2\text{Na}_2\text{S} + 2\text{N}_2$ ” mặc dù không được sử dụng rộng rãi trong các quy trình công nghiệp quy mô lớn, nhưng có một số ứng dụng tiềm năng và thực tế, đặc biệt là trong lĩnh vực nghiên cứu và hóa học chuyên dụng:

- * **Tổng hợp các hợp chất chứa nito:** Phản ứng này có thể được sử dụng như một phương pháp điều chế nito tinh khiết trong phòng thí nghiệm, đặc biệt trong các trường hợp cần loại bỏ các tạp chất khác có thể có trong các nguồn nitoธรรม thường.
- * **Nghiên cứu cấu trúc và tính chất của S4N4:** Phản ứng này là một công cụ để nghiên cứu về sự pha vỡ và tái tổ hợp các liên kết trong phân tử S4N4, từ đó giúp hiểu rõ hơn về cấu trúc và tính chất hóa học của nó.
- * **Tiến chất cho các hợp chất lưu huỳnh-nito:** Các sản phẩm của phản ứng, đặc biệt là Na_2S , có thể được sử dụng làm tiền chất để tổng hợp các hợp chất lưu huỳnh-nito khác, một lớp hợp chất có nhiều ứng dụng tiềm năng trong hóa học vật liệu và y học.
- * **Khử chất thải chứa S4N4:** Nếu S4N4 là một chất thải nguy hiểm (mặc dù không phổ biến), phản ứng này có thể là một phương pháp để chuyển đổi nó thành các sản phẩm ít độc hại hơn.
- * **Nghiên cứu về phản ứng của kim loại kiềm với các hợp chất phi kim loại:** Phản ứng này là một ví dụ điển hình về phản ứng giữa một kim loại kiềm mạnh (Na) và một hợp chất phi kim loại (S4N4), giúp các nhà khoa học hiểu rõ hơn về cơ chế và động lực của các phản ứng tương tự.

Lưu ý quan trọng: S4N4 là một chất nổ và rất nhạy cảm với va đập, nhiệt độ và ma sát. Phản ứng này cần được thực hiện cẩn thận bởi các chuyên gia trong điều kiện phòng thí nghiệm được kiểm soát.

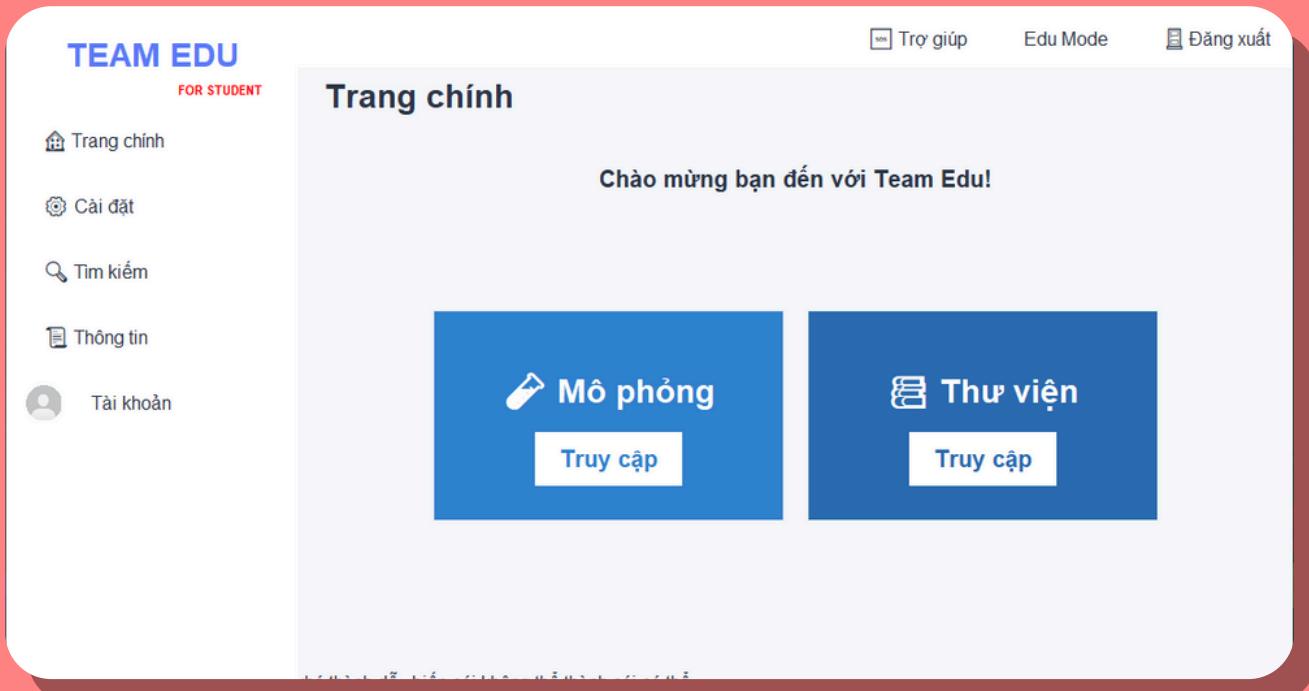
Kết quả “Ứng dụng”

TERM EDU

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

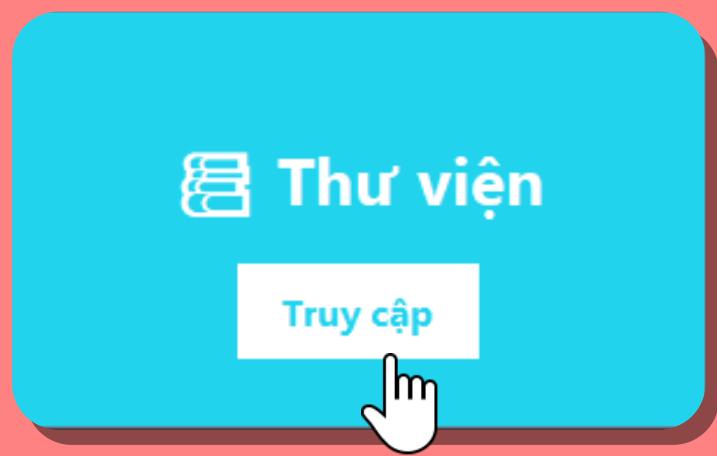
III. CÁCH SỬ DỤNG

• THƯ VIỆN:

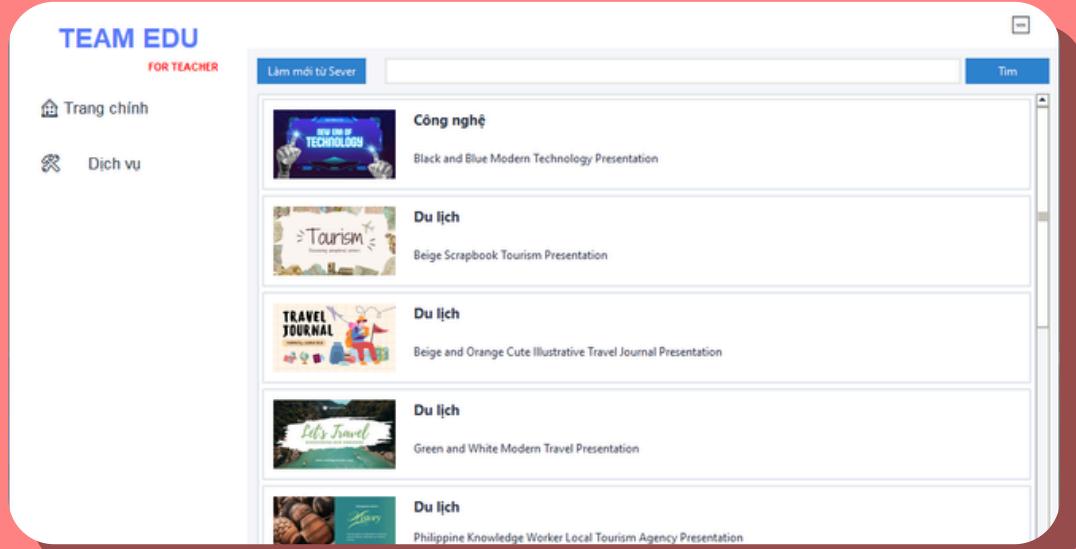


Giao diện mục trang chủ ứng dụng

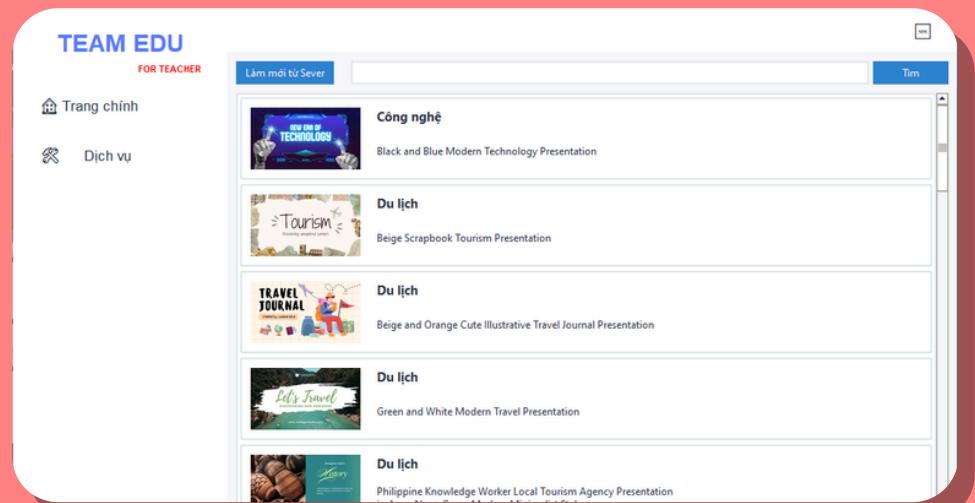
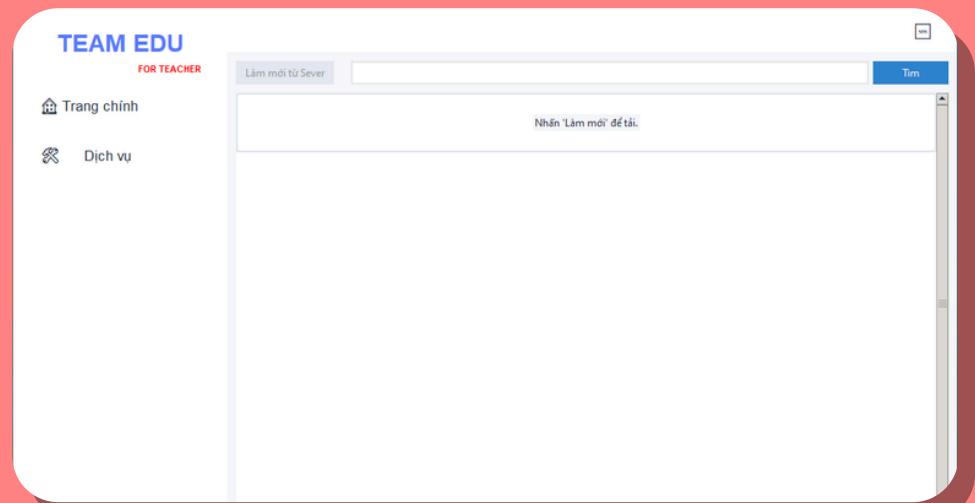
"Danh sách slide" :



- Để vào thư viện, các bạn hãy ấn vào nút "Truy cập".



- Và để lấy được các file slide mẫu mới nhất, các bạn hãy ấn vào nút "Làm mới"



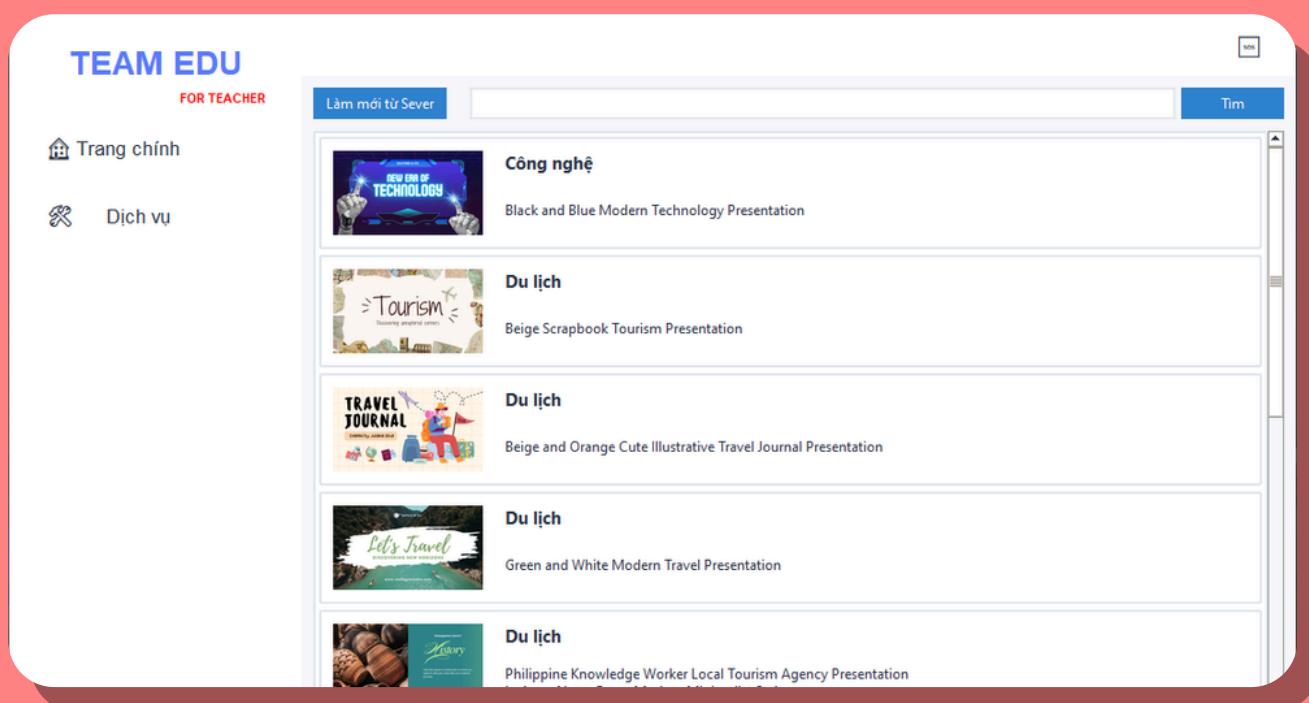
Trước



Sau

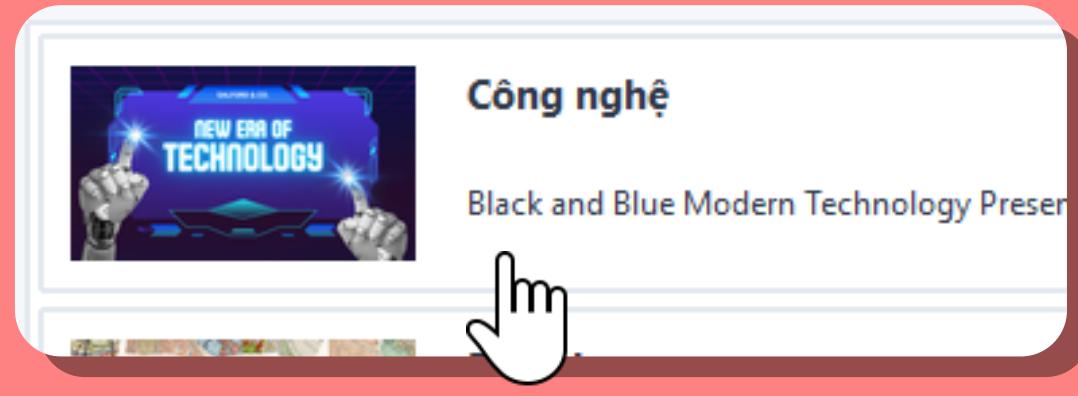
III. CÁCH SỬ DỤNG

- **THƯ VIỆN:**

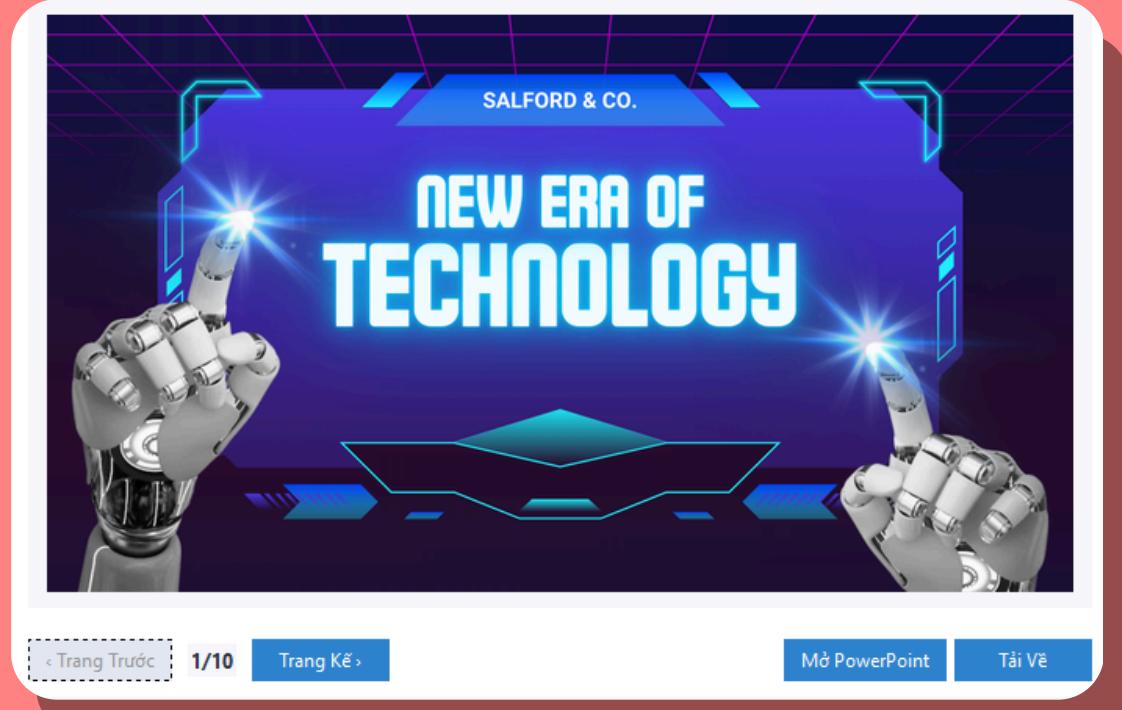


Giao diện mục thư viện ứng dụng

“Xem ảnh trước” :



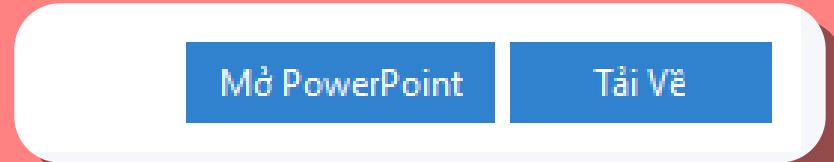
- Các bạn hãy chọn một bài bất kỳ và click vào nó.



- Để xem kỹ hơn nội dung bài slide, các bạn có thể ấn “Trang kế” và ngược lại.

Tính năng xem trước nội dung

“Tải bài slide” (2 cách):



- **“Mở luôn”:**

- Đối với cách này ứng dụng sẽ tải và tự động mở luôn trong ứng dụng thuyết trình

- **“Tải về”:**

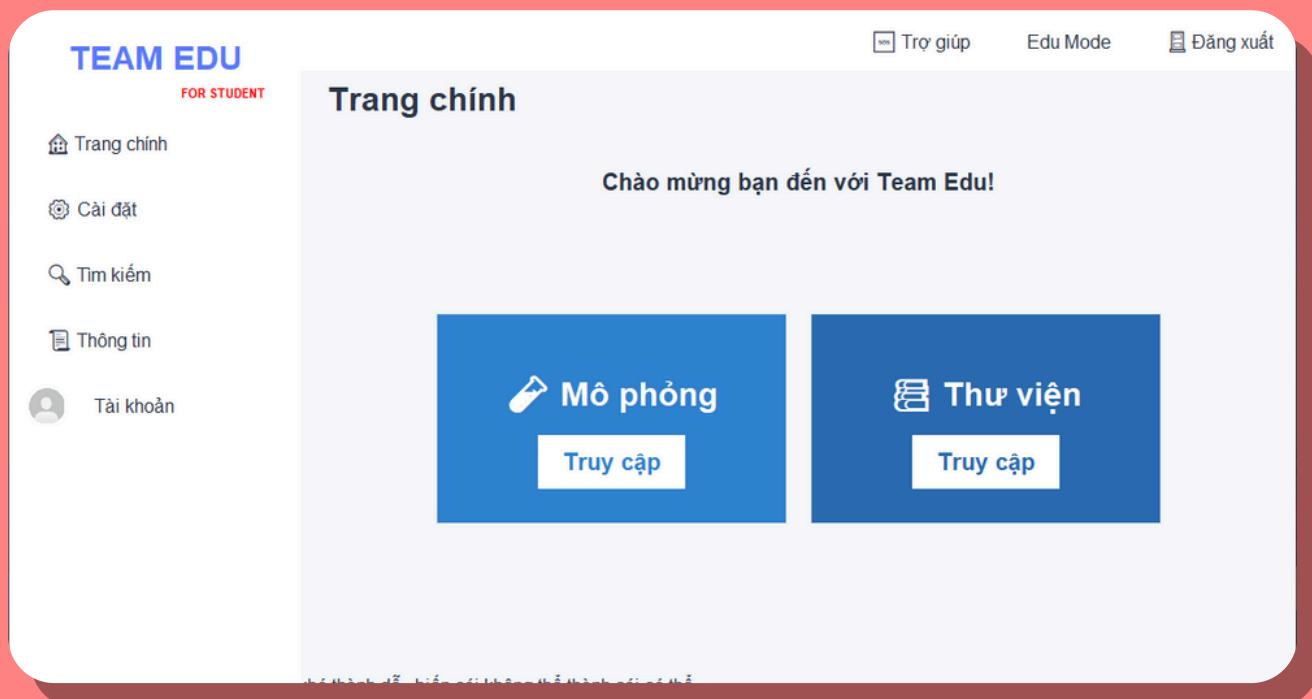
- Còn cách còn lại là người dùng sẽ tải file mẫu về rồi sau đó sẽ tự mình mở file lên.

TEAM EDU

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

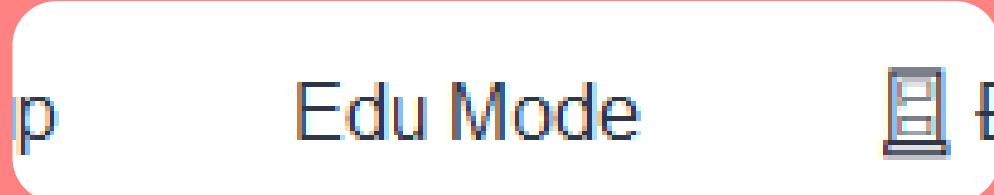
III. CÁCH SỬ DỤNG

• EDU MODE:

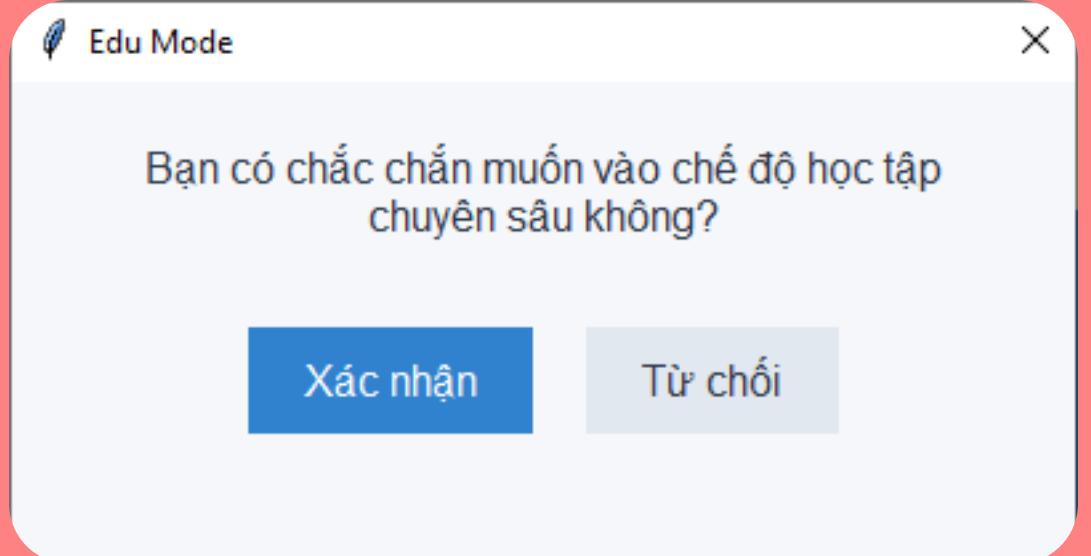


Giao diện mục thư viện ứng dụng

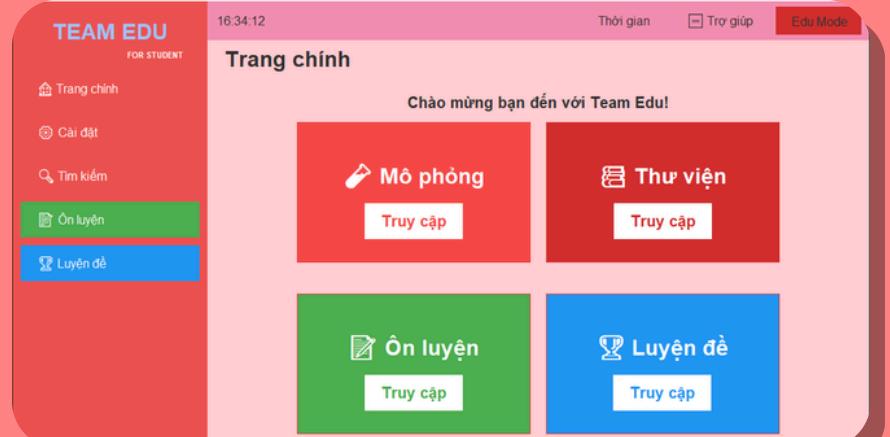
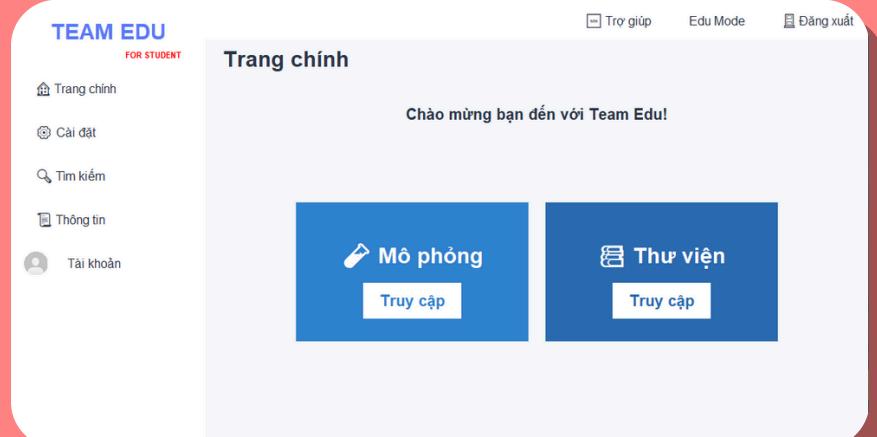
“Ôn luyện” :



- Hãy nhìn vào góc phải và ấn vào nút “Edu Mode” nha!



- Sau đó khi có một thông báo hiện lên, hãy ấn “Xác nhận” là được rồi!



Trước



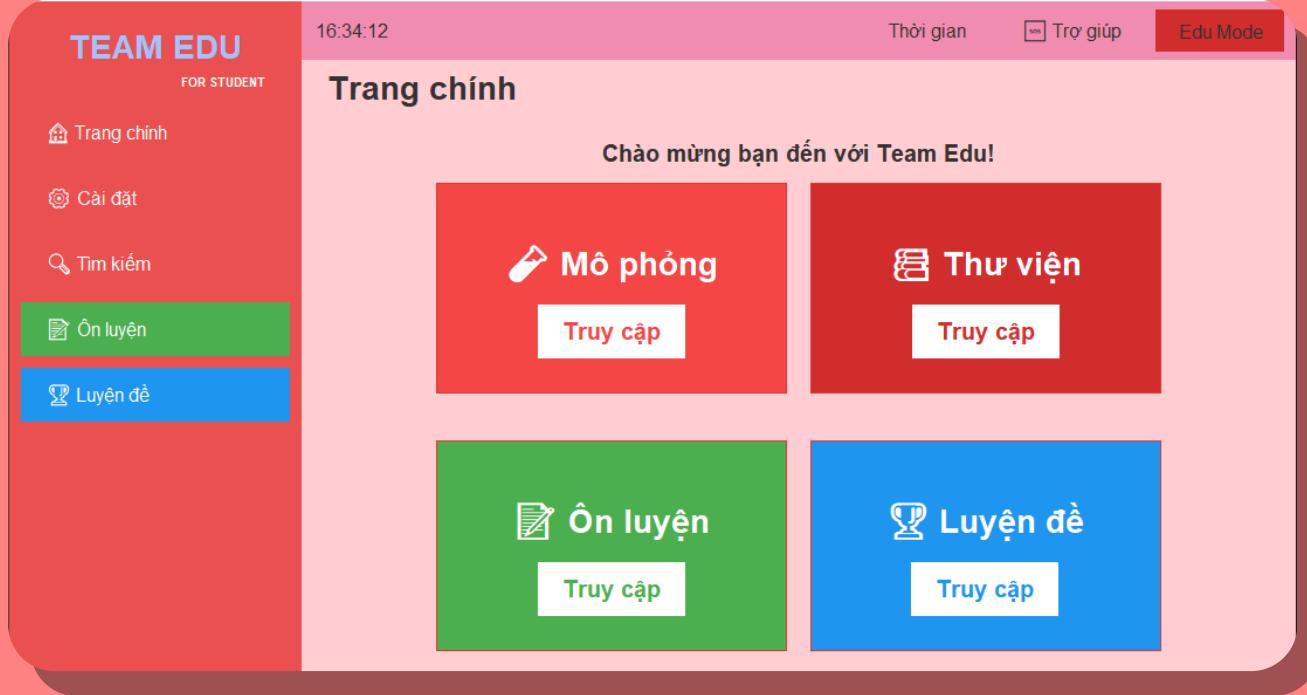
Sau

TERM EDU

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

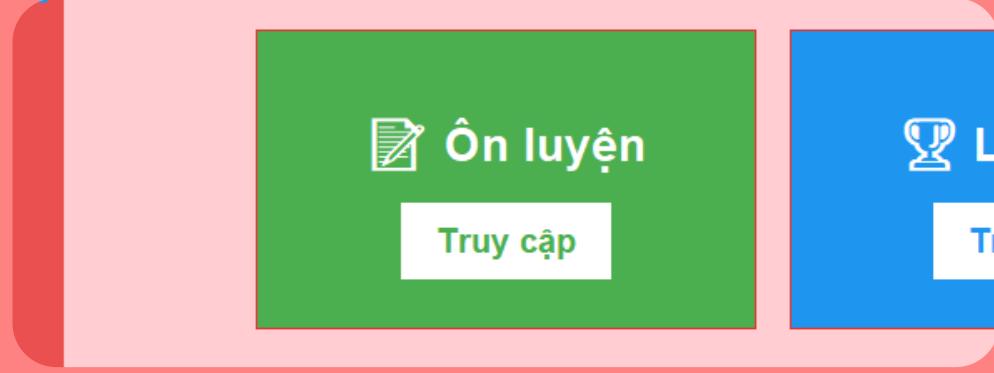
III. CÁCH SỬ DỤNG

• EDU MODE:



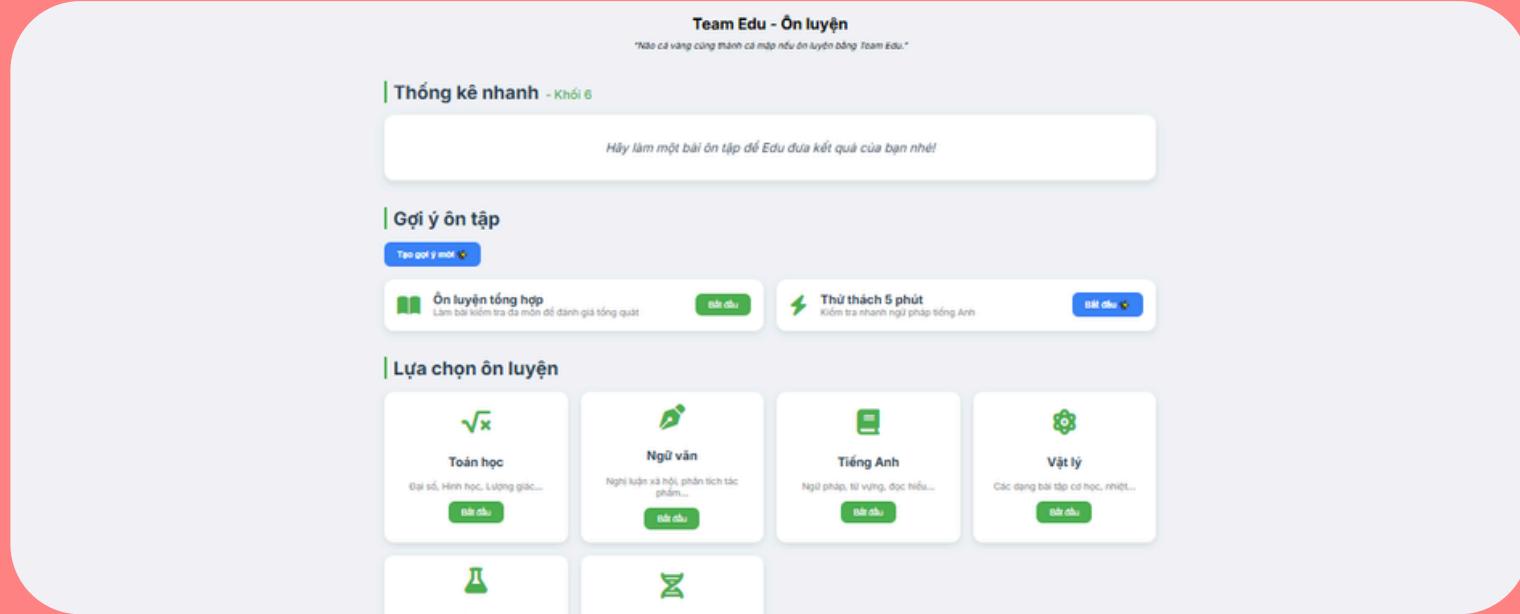
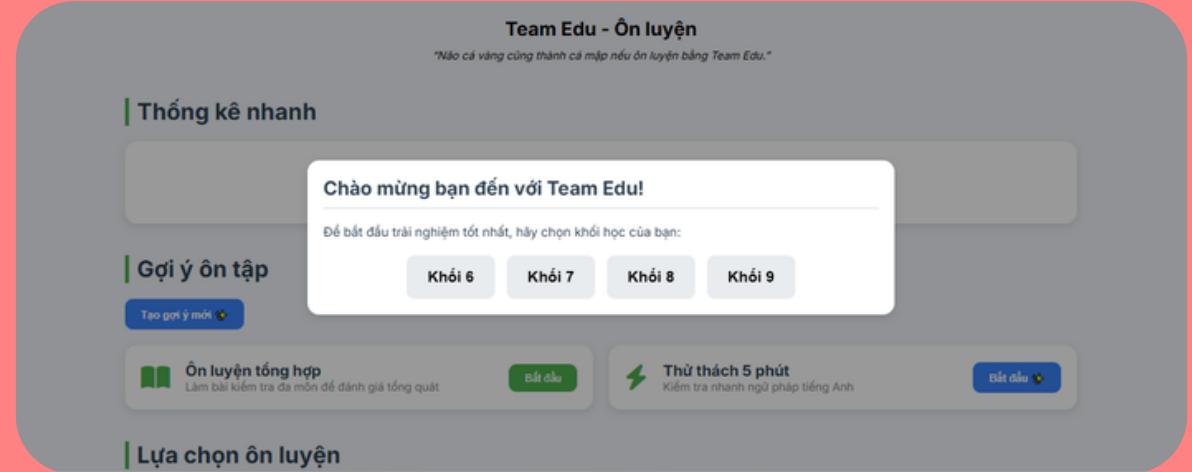
Giao diện mục thư viện ứng dụng

“Ôn luyện” :



- Các bạn có thấy mục “Ôn luyện” không?! Hãy click vào nó đi nào.

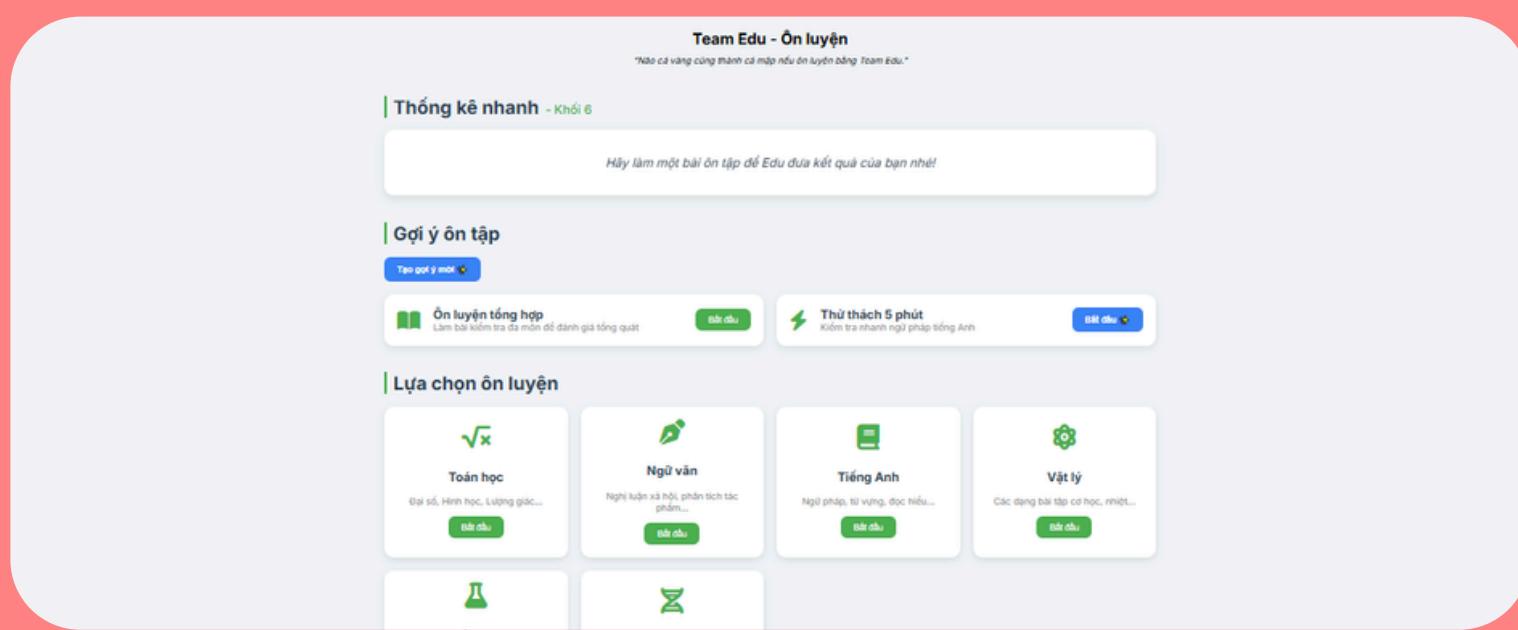
- Sau khi click xong thì thấy mục này như hình nè, vậy là xong rồi. Good good!



Giao diện mục ôn tập

III. CÁCH SỬ DỤNG

- **EDU MODE:**

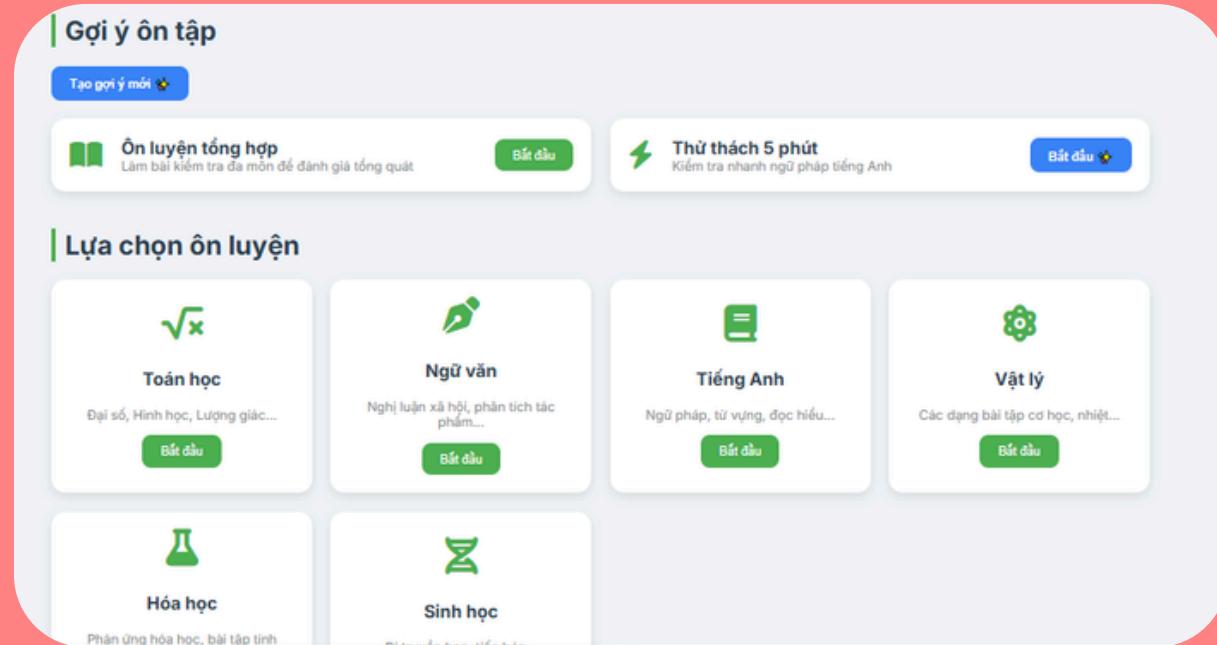


Giao diện mục ôn tập

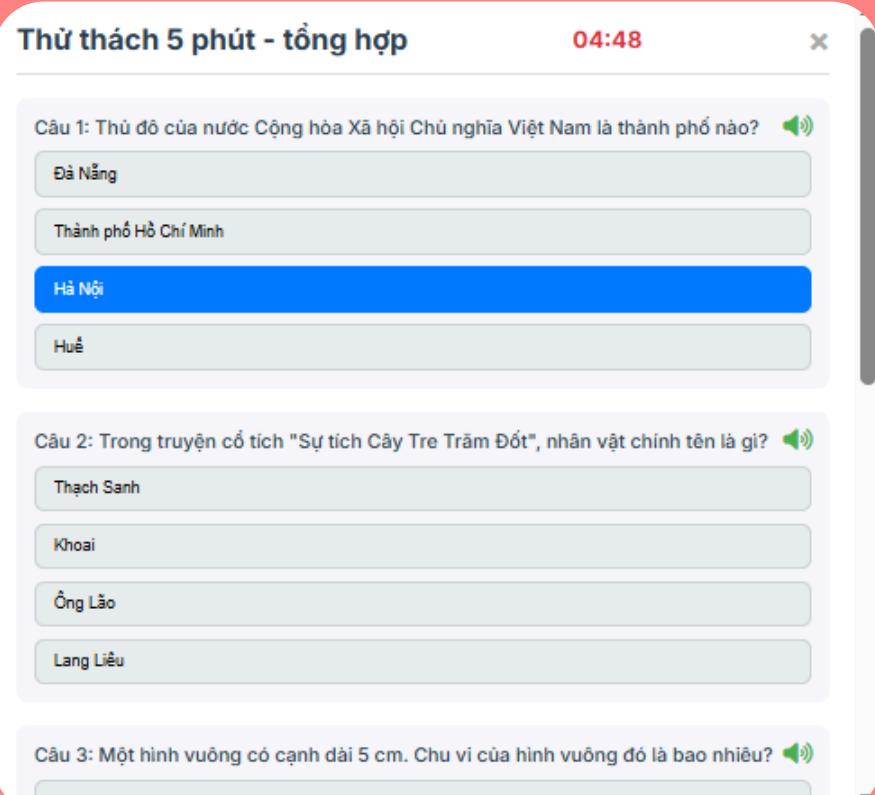
“Cách ôn luyện” :



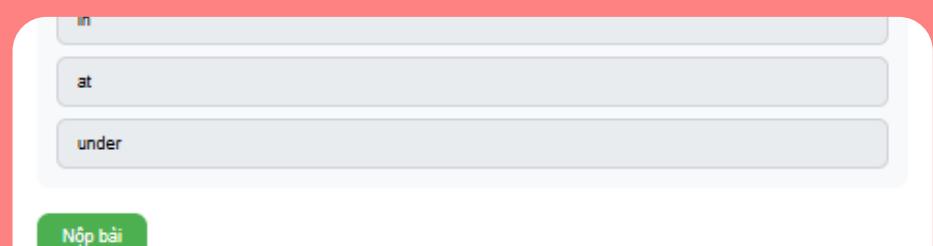
- Trước khi ôn luyện hãy nhớ là chọn đúng khối nha!



- Rất là nhiều lựa chọn cho các bạn, hãy ấn vào các nút “Bắt đầu” nhé!



- Đây là dạng ôn tập kiến thức, và các bạn chỉ cần đọc câu hỏi và tích vào thôi.



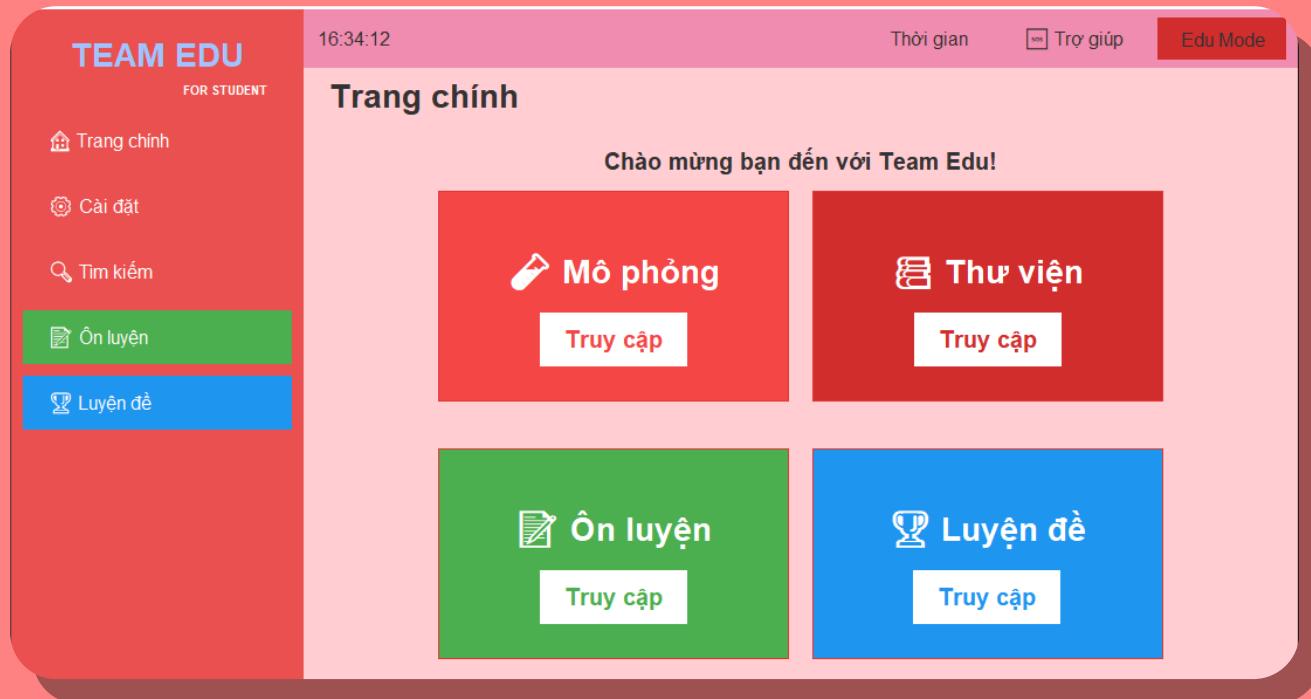
- Cuối cùng ấn “Nộp bài” là okee!

TERM EDU

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

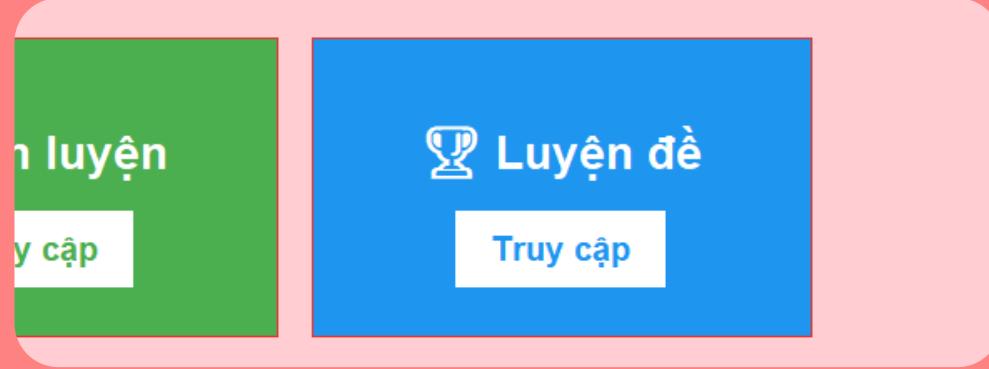
III. CÁCH SỬ DỤNG

• EDU MODE:



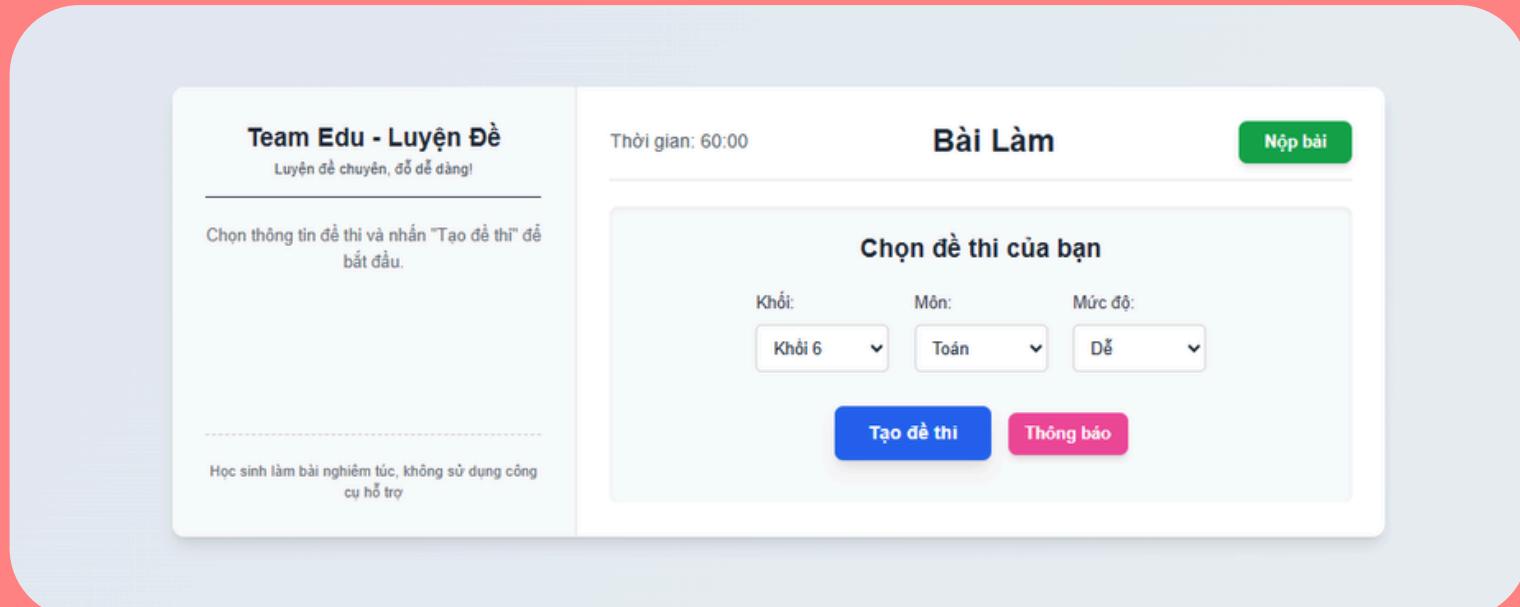
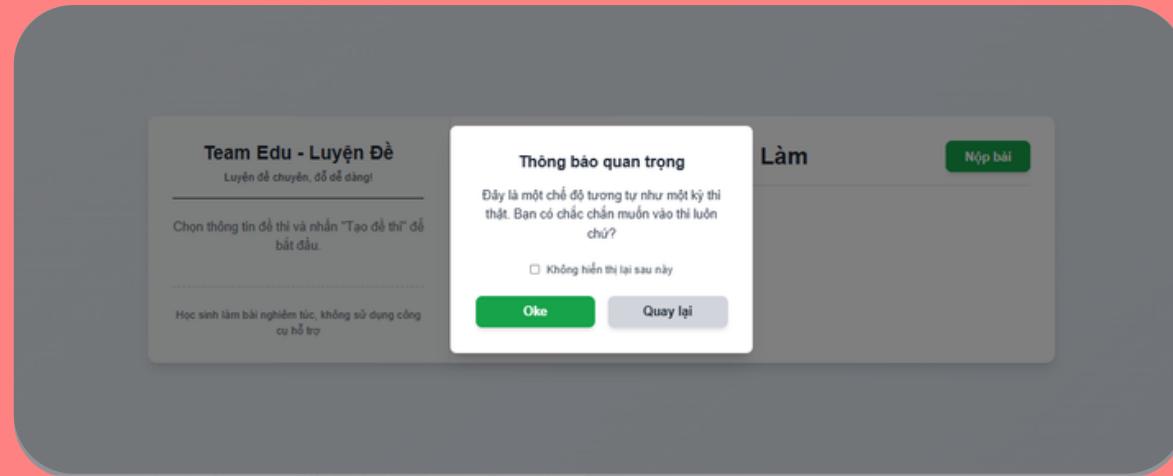
Giao diện mục thư viện ứng dụng

“Luyện đề” :



- Aahh, ngay cạnh luôn còn gì. Click vào thoi

- Quá dễ để vào mục này đúng không nhỉ?



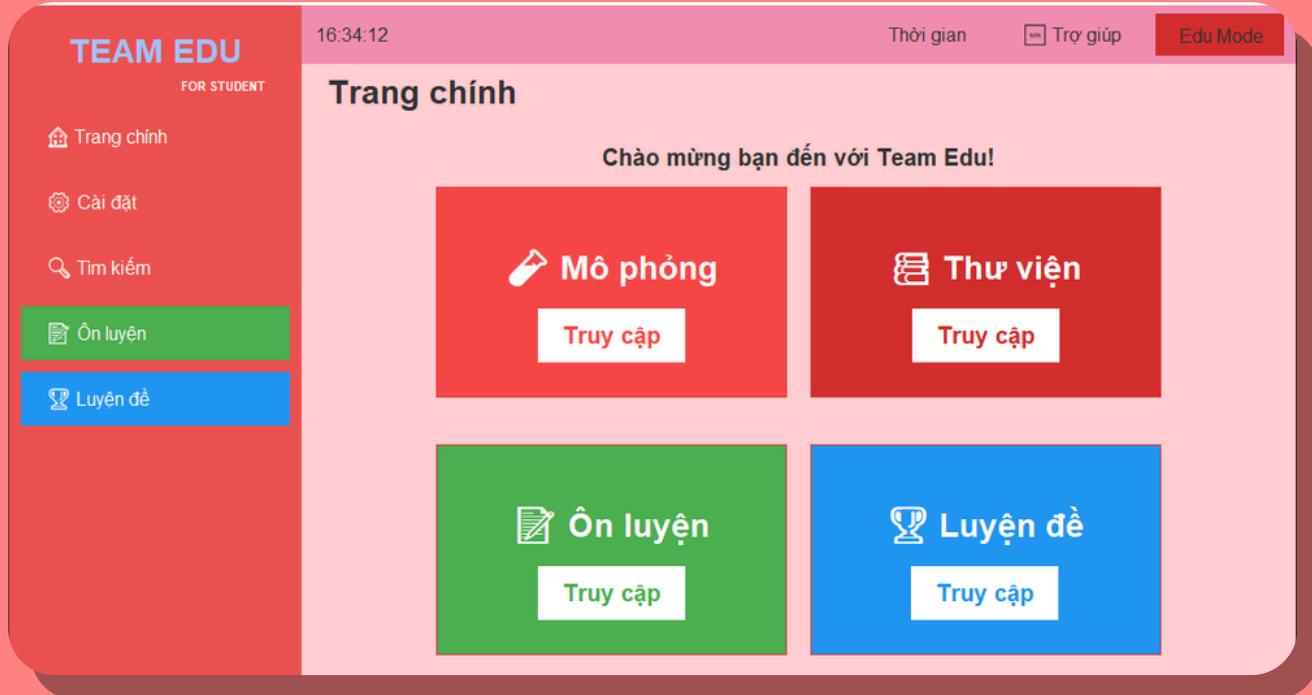
Giao diện mục luyện thi

TERM EDU

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

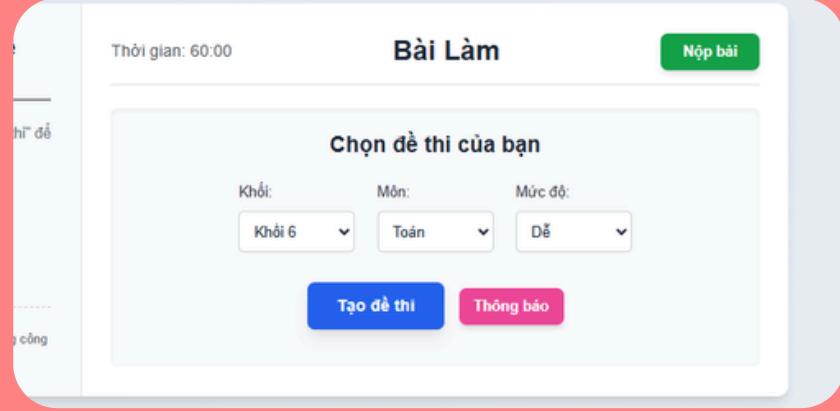
III. CÁCH SỬ DỤNG

• EDU MODE:



Giao diện mục thư viện ứng dụng

“Cách tạo đề thi” :



- Trước khi thi, tất nhiên các bạn phải chọn đúng mục của mình nha!

- Sau một khoảng thời gian ngắn, khi ứng dụng cho bạn đề xem trước. Nếu đồng ý nhấn “Duyệt Đề”, còn không thì nhấn “Tạo lại đề” nha!

I. Trắc nghiệm

Câu 1: Thiết bị nào sau đây dùng để nhập dữ liệu vào máy tính?

- A. Màn hình
- B. Bàn phím
- C. Máy in
- D. Loa

Câu 2: Chương trình nào giúp máy tính hoạt động và quản lý các thiết bị?

- A. Microsoft Word
- B. Windows (Hệ điều hành)
- C. Paint
- D. Google Chrome

Câu 3: Để xem các trang web trên Internet, em thường dùng phần mềm nào?

- A. Microsoft Excel
- B. Google Chrome (Trình duyệt web)
- C. Paint

Duyệt đề

Tạo lại đề

- Cuối cùng là “Quất” thôi nhỉ? Và ở đây sau khi làm xong nhớ ấn nộp bài nha các bạn!



IV. TỔNG KẾT

- Lời nói của Team Edu:

Cảm ơn tất cả các bạn đã ưu tiên và chọn ra một ứng dụng của chúng mình trong môi trường học tập như bây giờ. Do đây là một ứng dụng đầu tay của chúng tôi nên vẫn có thể có một số lỗi gây khó chịu cho tất cả các bạn. Nhưng nếu thấy có lỗi thì đừng để vậy nhé, hãy liên hệ cho chúng tôi theo SDT và Email sau để tụi mình có cách khắc phục sau này nha!

Một lần nữa, chúng tôi trân thành cảm ơn tất cả các bạn đã quan tâm và lựa chọn ứng dụng của chúng tôi!

- Liên hệ hỗ trợ:



Nguyễn Quốc Cường

Email: cuongcong240811@gmail.com

SDT: 0918273323



Đỗ Minh Quân

Email: dominhquan164@gmail.com

SDT: 0867724915